

LÀU YÊN-VŨ HOÀNG-DUNG HAI LẦN XÃ THÂN CỨU KHA-TRẦN-ÁC

Thế là trên chục tay bảo thủ đang đánh nhau long trời lở đất bỗng nhiên bị Hồng-thất-Công can thiệp phải dừng tay thôi đánh, và lão ăn mày chúa đã nằm lăn ra giữa trận Thiên-cang Bắc-đầu để ăn nhậu. Đạn Mĩ-Ngọc nhận thấy nếu đem bảy trận một nơi khác thì thế nào Hồng-thất-Công cũng tới phá nữa, chi bằng thôi trước để giữ thế diện và bảo vệ niềm hòa khí:

Nhận thấy công việc phục thù đã bị lỡ dở thì Kha-trần-Ác có vẻ buồn lòng nên bước lên lại dựa lưng vào một cây tùng để nghỉ sức và thủ thế. Vì đôi mắt đã mù không nhìn thấy gì hết, nhưng đôi tai luôn luôn theo dõi Hoàng-dược-Sư đang khoan thai đi bách bộ trên bãi cỏ.

Hoàng-dược-Sư thừa rõ thái độ của Phi-thiên-Biên-Bức nhưng giả bộ không để ý đến, cứ chấp hai tay sau đít đi qua đi lại, thỉnh thoảng lại gật gù và nhếch môi nở nụ cười khó hiểu.

Sáu vị đạo sĩ Toàn-Chân phái và Doãn-chí-Bình cùng ngồi xuống nghỉ sức nhưng vẫn giữ theo cương vị trận Thiên-cang Bắc-đầu như cũ để phòng ứng phó mọi sự biến chuyển bất ngờ có thể xảy ra.

Au-dương-Phong bản chất vốn tự phụ và khinh người, nhưng lúc này làm vào thế cô độc, tuy nhiên lão được mấy tên xà nhô bưng lại một mâm đầy thịt và mấy vỏ rượu hảo hạng, mùi bay thơm ngào ngạt. Lão bèn bày ngay dưới sàn lầu Yên-vũ quay lưng về phía mọi người mà đánh chén. Cứ ăn một miếng thịt, nhắm một cốc rượu lão lại nhìn xuống mặt hồ vuốt râu và thương nguyệt, miệng cười khề khà một mình:

Hồng-thất-Công vẫn nằm ngửa ngược mặt nhìn trăng, chân vắt chữ ngũ cho Hoàng-Dung xoa bóp. Thỉnh thoảng ông hé mắt nhìn lại xem thái độ của hai trò đối xử với nhau ra làm sao. Quả nhiên suốt một tiếng đồng hồ cả hai đều nhìn nơi khác không dám ngó nhau, mỗi người chỉ chăm chú nhìn vào công việc bóp chân hay đấm lưng cho thấy, không hề cười nói một câu, không khí càng lâu càng nặng nề khó thở.

Hồng-thất-Công tuy nóng tánh nhưng lúc nào cũng hết sức thẳng thắn và thương trẻ như con. Nãy giờ thấy hai đứa buồn rầu lạnh nhạt công nhau, ông không thể nào làm thích bỏ qua cho được. Đã nhiều lần ông muốn mở lời gọi chuyện cho hai đứa nói chuyện cùng nhau nhưng Quách, Hoàng thay đều áp úng và ngưng nghịu không thốt nên lời. Bỗng nhiên Hồng-thất-Công cười sáng sặc một hồi và đưa mắt nhìn Hoàng-dược-Sư đang thả chân đi bách bộ trên bờ hồ và hỏi lớn :

— Dược huynh, tôi đó anh có biết hồ này còn có cái tên nào khác đẹp để hơn không ?

Hoàng-dược-Sư dừng chân, quay lại nhìn Hồng-thất-Công đáp :

— Hồ này còn có một cái tên khá đẹp tên là « Hồ Uyên Ương ».

Hồng-thất-Công thích chí há miệng cười ngất, đến đôi Hoàng-dược-Sư bực trí bước lại toàn hồ, vắn, thì Hồng-thất-Công nói lớn :

— Quả đúng lắm, chính nó tên là Hồ Uyên Ương, cái tên vô cùng êm dịu đẹp đẽ ! Chỉ nhắc đến tên hồ ta đã liên tưởng đến đôi chim liền cánh tung bay trên bầu trời xanh lồng lộng. Thế mà trên bờ Hồ Uyên Ương lại có một đôi uyên ương bằng xương bằng thịt, đã từng yêu thương nhau khăng khít hơn cả cặp bồ câu, thế mà đũa lại châu này, đũa nhân mặt, lúc nào cũng chỉ tìm cách xa lánh cặp mắt nhau. Này Dược huynh, cặp uyên ương đó là con gái và chàng rể của anh đấy. Chúng nó đã cơm không bình canh không ngon, sao anh không chịu khuyến dạy chúng đôi lời để nối lại sợi dây tình cảm thân ái, xây dựng cuộc đời tương lai về sau ? Nếu anh làm lơ như vậy quả anh không làm tròn bổn phận một người cha vợ tỵ nào.

Quách-Tĩnh vừa nghe nói tới đây bỗng dừng tay không dám lung cho thấy nữa, vung đứng dậy chỉ mặt Hoàng-dược-Sư thét lớn :

— Lão... Ho tộc Hoàng-dược-Sư đã nhân tâm sát hại năm vị sư phụ của con, thì thầy bảo con gọi lão bằng cha vợ sao được ?

Hoàng-dược-Sư cũng đứng chân đứng lại, quắc mắt nhìn Quách-Tĩnh rồi bực tức quắc cười lên sáng sặc bảo :

— Hay lắm hay lắm, quả thật là chuyện hi hữu ! Bọn Giang Nam thật quái đã chết sáu nay còn thàng mù đầu sò, ta cũng sẽ hóa kiếp hẳn cho rồi nội trong đêm nay. Ngay bây giờ tao cũng báo trước cho mày biết là tên Đại sư-phụ nhà mày không còn thấy mặt trời ngày mai nữa đâu nhé.

Kha-trấn-Ác tính nóng như lửa đỏ, nghe Hoàng-dược-Sư nói bực giận đùng đùng không kềm chế được, nhún mình nhảy vào đến đình thì mạng ngay, nhưng Quách-Tĩnh đã lạnh hơn đôn trước mặt thầy, vắn hết công lực vào tấy tung ra một chưởng đập ngay mình Dược-Sư.

Tay Tĩnh vung ra chưa hết đà đã chạm ngay cánh tay của Hoàng-dược-Sư nghe hừng một tiếng, khiến Quách-Tĩnh loạng choạng thối lui hai bước, nhào vào Kha-trấn-Ác, nhưng chàng đã gương đứng đây ngay và nhảy xô vào đánh nữa. Thế là cuộc kịch chiến giữa cha vợ và chàng rể lại bắt đầu tiếp diễn.

Hồng-thất-Công vùng ngồi dậy dấm ngực la trời :

— Úa, ta đã dặn trước không kể nào được động thủ trong ngày hôm nay sao chúng bay lại làm như vậy. Quả thật cha con nhà bay không nề mặt lão già ăn mày này tí nào hết, bực quá !

Quách-Tĩnh tuy giận hăm hăm, nhưng vì nề sợ sư-phụ phải dừng tay, mặt trợn trừng trừng nhìn Hoàng-dược-Sư không chớp.

Hồng-thất-Công đứng dậy nhìn Hoàng - dược - Sư nghiêm giọng trách :

— Này Hoàng-lão-Tà, bọn Giang-nam thật quái đã làm điều gì nên tội mà người nữ hạ sát họ đi ? Thật là câu chuyện vô cùng rắc rối, biết làm sao hàn gắn cho ổn được đây ? Nếu người giết họ thì quả là hành động đáng khinh đáng trách hết sức.

Hoàng-dược-Sư tái mặt, tăng háng lên một tiếng rồi lạnh lùng đáp :

— Ta muốn giết ai, tự nhiên kẻ ấy phải chết. Nhà người ngăn cản ta sao được ?

Hoàng-Dung thét lên :

— Lấy cha, xin cha đừng nhận thế. Kẻ giết Giang-Nam ngu-quái đâu phải là cha ?

Thét xong, nàng quay sang nhìn Hồng-thất-Công phẫn trần :

— Thưa thầy, không phải cha con giết họ đâu, nhưng vì nặng lòng tự ái ông nhận bừa như vậy, con hiểu lòng ông nên biết rõ như vậy đó.

Dưới ánh trăng soi vàng vặc, Hoàng-dược-Sư nhìn thấy dung nhan con gái quý u tiêu tuy đau thương thì bỗng động lòng xót xa,

muốn nói lên sự thật cho rồi. Nhưng khi quay sang bên cạnh thấy Quách-Tĩnh đang trợn mắt nhìn mình, mặt chứa đầy sát khí thì lại nổi lên tính ương ngạnh vùng quát lớn :

— Dung nhi, chớ khá nói nhiều vô ích, chính tay ta đã sát hại mày tên đó, nhưng ai đã dám làm gì ta chưa ?

Dưới sàn lầu Yên-Vũ, Âu-dương-Phong đang ngồi chén vừa lắng tai nghe, bỗng nhoeo một nụ cười đắc ý rồi sung sướng vỗ bầu rượu nốc luôn một hơi, vuốt râu nhìn trời run đùi.

Hoàng-Dung nức nở khóc và lay cha nài nỉ :

— Cha ơi, sao cha nhẫn tâm như vậy. Bọn họ đều là những người anh hùng nghĩa khí cả chứ có tội tình chi đâu ?

Dược-Sư đứng râu quát lớn :

— Tại sao ? Có phải vì cha của con đã mang tiếng Đông-Tà cho nên dưới mắt thiên hạ chỉ là một người cực độc cực ác, bất cứ việc sát nhân nào cũng chỉ có cha con mới làm được mà thôi. Theo họ, thì kẻ đã mang tiếng ác, có bao giờ làm được việc gì tốt đâu mà lòng bào chữa ? Bao nhiêu việc xấu xa trên đời họ cứ nhảm dè càng cho cha hết. Riêng cha cũng nhận thấy bọn Giang-Nam thật hiệp toàn là người tốt cả, tuy nhiên họ đã nghi cha giết thì cha cứ nhận là đã giết chứ sao. Đã mang tiếng ác, dù nhận thêm vài điều ác nữa cũng chẳng sao đâu. Dầu làm việc thiện hay cải chính cho làm cũng vẫn mang tiếng ác chứ có ích chi đâu.

Dưới lầu Yên-Vũ, Âu-dương-Phong cất tiếng cười vang tán thưởng rồi chen lời nói :

— Mấy lời tuyên bố của Hoàng huynh quả chứa đầy hào khí, đáng phục lắm.

Nói xong lão cầm hồ lô rượu nốc luôn một hơi dài rồi nói tiếp :

— Hoàng-dược-Huynh, đệ cảm phục Hoàng-dược-huynh sát đất. Nhân tiện, đệ xin kính tặng thêm vật này để chứng minh thêm lời tuyên bố vừa rồi nhé. Đây là con người hào hiệp, chẳng cần đếm xỉa tới dư luận của thế nhân nữa.

Vừa nói dứt lời, Âu-dương-Phong vung tay ném một cái bao lớn bọc vải dàu, xé gió bay thẳng về phía Hoàng-dược-Sư như tên bắn. Từ chỗ lầu ngồi cách xa Hoàng-dược-Sư trên ba trăm bước, cái bọc nặng trên tám chín cân, nhưng bay vút một đường thẳng lấp sà sà lướt gió bay tới, dù thấy công lực của Tây-Độc mạnh mẽ

Hoàng-Dược-Sư sợ chặn bắt ngay e đập nát mất nên chờ cái gói bay qua rồi vội tay tiếp lấy một cách rất nhẹ nhàng, mở tung ra, thì rõ ràng là một chiếc đầu lâu còn đẫm máu!

Đây là một chiếc đầu lâu ông còn tươi rói, trên trán còn chút khăn tề, dưới cằm có hàm râu khá đẹp, nhưng nhìn kỹ thì nét mặt hoàn toàn xa lạ.

Hoàng-Dược-Sư chưa kịp hỏi lại thì Âu-dương-Phong cười ha hả rồi nói lên:

— Hoàng-Dược-huynh, sáng nay khi vừa tới phía tây thì trán này nhận phé vào một trường học nhỏ thấy một lão đồ nho đang ngồi giảng sách cho một bầy con nít. Nghe hẳn chỉ nói toàn là những giọng đạo đức giả, lễ nhè nết, là trung hiếu, nghĩa lễ thật là nhảm tai và dễ ghét. Để bèn chạy vào cắt phứt cái đầu hẳn rồi truýt bợn xả nó gói vào tấm vải đầu để biểu anh đây. Để thiết nghĩ Hoàng-dược-huynh đã bị người đời gán cho cái tiếng Đông Tà thì dù có ở cho tốt mấy cũng đã mang tiếng xấu rồi, thà cứ thẳng tay với mọi người cho hả dạ mà còn được bọn chúng nể vì là khác. Chắc anh cũng đồng ý với đệ về điểm này. Trong khi anh tuyên bố ghét bọn Giang-Nam thất quái là bọn giả ân giả nghĩa, chúng ta thích giết cứ giết cho sướng tay, chuyện gì mà chối cãi cho một miệng. Phàm ở đời đồng bệnh tương liên đồng chí tương cầu, chúng mình là tà là độc với nhau thì dễ thông cảm với nhau hơn ai hết.

Hoàng-Dược-Sư nghe nói tái mặt quắc mắt thét lên:

— Đầu có thể vỡ đầu cả năm như thế được. Tánh ta khác tánh người và bản chất giữa hai người hoàn toàn cách biệt như hai chái cực thì làm sao mà so sánh cho được. Trong lúc bực mình ta nói giận nói dối thế cho đỡ giận, chứ bản tâm Hoàng-dược-Sư này từ xưa tới nay lúc nào cũng kính trọng, kẻ trung thân liệt sĩ, tuy chẳng muốn bóc lột ra mồm mà thôi. Phải chứng cụ thể nhất là lòng ta khi nào cũng tôn trọng ái hiệu, xem các bậc vĩ nhân như Nhạc-Bàng-Cử, Hàn-thế-Trung như những tấm gương cao cả trong sáng, lấy đó mà dạy dỗ con gái để mong sao nó học hỏi được một phần nào các đức tính của các cao nhân đó.

Hoàng-dược-Sư vừa nói vừa dùng tay hời cát trên bờ hồ loay hoay an táng chiếc đầu lâu của ông Đồ vô tội, bỗng dưng bị tai bay

bọ gió, gặp phải Tây-Độc ra tay sát hại một cách vô lối.

Chôn xong chiếc đầu lâu, Hoàng-dược-Sư đứng thẳng người lăm lăm khăn vải và mặc niệm một chập lâu rồi mới vái luôn ba vái, xong trở lại chỗ cũ ngồi xuống tựa mắt nhìn Âu-dương-Phong.

Bao nhiêu cử chỉ và lời nói của Hoàng-dược-Sư vừa rồi, nhất là việc mai táng chiếc đầu lâu người vô danh đã kích động Hồng-thất-Công rất nhiều và khiến ông có một mối nghi ngờ man mác. Theo Hồng-thất-Công được biết thì tánh ý Hoàng-dược-Sư vô cùng ngay thẳng và chính trực, hề nói ra thì không bao giờ nuốt lời.

Hơn nữa, bọn Giang-Nam ngũ quái đều là bọn có bản lĩnh siêu quần, không dễ gì có một nhân vật nào trong võ lâm hiện tại có đủ sức hạ sát cả năm người cùng một lúc được? Việc này quả thật rắc rối và vô cùng bí mật, chưa biết làm cách nào để khám phá cho ra manh mối.

Âu-dương-Phong tuy không bằng lòng về cử chỉ của Hoàng-dược-Sư vừa rồi, nhưng vẫn cười khà khà nói lấy lệ:

— Té ra con người như Hoàng Lão Tà mà vẫn còn ham chuộng cái hư danh và để cho những hình thức quá tầm thường ràng buộc như vậy sao?

Hoàng-dược-Sư cất tiếng sang sảng cải chính liền:

— Người tôi trung phải có khí tiết lớn đối với mọi người trên xã hội này. Sở dĩ ta vẫn duy trì và tán thành nó là vì theo quan niệm của ta « trung » là đối với quốc gia dân tộc, chứ không phải riêng một nhân vật nào, dù là Hoàng đế. Chữ trung như vậy đâu phải hẹp hòi và cò hủ như các người thường hiểu?

Ngay sau khi Hoàng-dược-Sư dứt lời, bỗng nhiên một tiếng réo vang lừng từ lưng trời nổ lên dữ dội. Mọi người giật mình cùng đưa mắt nhìn lên không trung thấy tứ bề mây kéo đen nghịt cả, thì biết sắp sửa có một trận mưa to gió lớn. Tuy nhiên chưa có một ai dự định rút vào lầu Yên-Vũ, thì bỗng nhiên từ mạn Nam Hồ vọng lại những tiếng tiêu thổi nhạc trời thật réo rắt du dương, và hàng bảy tám cô du thuyền cao lớn, đèn tháp sáng trưng, treo hoa kết tọng vô cùng xinh đẹp, từ đằng xa tiến vào. Có lẽ đây là những cô thuyền đặc biệt dành riêng cho các cung phi mỹ nữ hay những bậc Vương hầu đi chơi lễ ngoạn cảnh.

Đối với những tay thương đặng giàng hồ báo phen làm há chủ võ lâm này thì uy lực của Hoàng hậu cùng phu hay Hoàng đế cũng chẳng xem vào đâu, nên không ai có ý sợ hãi né tránh. Tuy nhiên họ cũng lấy làm lạ một điều là tại sao trong lúc trời đang mưa gió mà thuyền ngư không tìm nơi ẩn núp lại kéo tới chốn này? Vì lẽ ấy nên ai nấy cũng lưu ý theo dõi xem sự thế ra sao cho biết.

Khi đoàn thuyền cập bến thấy trên bờ chục người lên bờ, trong số có cả bọn Sa-thông-Thiên và Bạch-Điền-Hồ nữa.

Đi cuối cùng trong đoàn có hai người nữa, một người cao lớn hiên ngang và một người thấp bé manh mãnh. Người cao lớn không ai hơn là Đại-Kim-Quốc Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt. Người thấp hơn là Thủy-thượng-Phiêu-Cầm-thiên-Nhân, Bang-Chủ Thiết-Chương.

Vua trông thấy bọn này, bao nhiêu người trên bờ thấy đều gạt mình suy nghĩ:

— Tề ra số đi đoàn du thuyền có trang trí theo nghi trượng Đế vương là vì có Triệu-Vương Hoàng-nhan-Liệt. Trong cuộc thi võ phen này đặc biệt lại có mặt cả hai tay kiệt liệt là Âu-dương-Phong và Cầm-thiên-Nhân, và như thế thì phen này phần thất bại có lẽ chắc chắn thiên về bọn mình, vì ngoài hai tay kiệt tướng này lại có cả Triệu-Vương Kim-Quốc làm Giám khảo và trực tiếp ủng hộ cho họ nữa! Bây giờ cuộc so tài võ nghệ đã hiển thành một cuộc xô xát về chính trị rồi!

Vừa trông thấy Cầm-thiên-Nhân, Hoàng-Dung vội đưa tay chỉ và nói với cha:

— Phụ thân, chính tên này đã đánh con một chưởng vào vai gần hồ mạng đây.

Ngày còn tại Quy-Vân trang, Hoàng-dược-Sư có chứng kiến một lần bản lãnh của họ Cửu, thấy xoàng lắm, nhưng ông chưa rõ đó là Cửu-thiên-Lý đội lốt. Nay thấy Hoàng-Dung mách lại, ông rất ngạc nhiên không thể tưởng tượng rằng với một bản lãnh kém cõi như vậy mà bản có thể gây trọng thương cho con gái mình được? Tuy nhiên thấy con gái đã quyết như vậy thì không lẽ là việc không có? Vì vậy nên ông cũng bản khoăn suy nghĩ không ít.

Vừa trông thấy bọn Hoàng-nhan-Liệt thì Âu-dương-Phong đi vào bước lại gần cúi đầu thì lễ rồi nhờ to nói chuyện có vẻ bí mật và tương đắc lắm.

Độ nửa giờ sau, Âu-dương-Phong chey lại gần Hồng-thật-Công nói lớn:

— Nay Hồng huynh, tôi muốn ngay bây giờ Hồng huynh cam kết ngày mai cả hai chúng ta, Tây-Độc và Bắc-Cái, cùng đứng giữa chúng kiến không ai bênh vực ai cả.

Hồng-thật-Công nghe nói nghi thắm:

— Hiện nay thân ta chưa bình phục, công lực chưa bao nhiêu, đấu buộc đấu cũng không thể đấu nổi. Như thế thì đề nghị của hân quả có lợi cho mình lắm rồi, còn đòi hỏi gì nữa chứ!

Vì vậy nên Hồng-thật-Công mỉm cười rồi gật đầu đáp:

Ta chấp thuận và hứa như vậy. Tuy nhiên ta cũng nhắc lại rằng ngày mai cả hai chúng ta đứng giữa bọn tranh tài đây nhé.

Âu-dương-Phong cả mừng gật đầu tán thành rồi chạy lại phía Hoàng-dược-Sư nói nhỏ nhỏ:

Dược huynh, cả bọn Giang-Nam và Toàn-Chân phái đều có ý tìm anh để thành toán bản thù. Nhưng theo ý đệ, anh là một vị tôn chủ võ lâm lẽ nào thêm ra đưa tài cũng bọn oắt con đồ chó mèo tư cách, vậy anh cứ bàng quan đứng nhìn, để đệ đánh chúng nó thay anh nhé. Phen này anh cứ điếm nhiên rung đùi xem đệ thanh toán bọn chúng cho thịch mặt.

Hoàng-dược-Sư đưa mắt nhìn qua một lượt, thấy rằng khi Hồng-thật-Công đã bằng lòng không nhúng tay vào thì cả bọn Giang-Nam và Toàn-Chân phái đều phải là đối thủ của Tây-Độc nữa. Nếu ra đánh nhau thì trong nháy mắt bản sẽ nuốt chửng hết cả bọn. Tội nghiệp cho Vương-Trung-Dương đạo hữu, suốt đời vất vả mới gây dựng nên Toàn-Chân phái nếu để cho Âu-dương-Phong tự ý sát hại thì sự nghiệp ấy xem như đã chấm dứt từ đây, ta đâu đánh đạ. Tuy nhiên, nếu có thắng tiền quý họ Quách tiếp sức đứng một phương vị Thiên-Toàn thì nó sẽ đủ sức lật ngược thế cờ ngay. Âu-dương-Phong đó có tài ba bao nhiêu cũng không thể nào chống nổi với uy thế của Thiên-Cang Bắc Đẩu trận. Giả thử quý đứng học hặc với con mình và đứng gây khó dễ cho mình thì thế nào mình cũng giúp một tay. Chương ấy bọn này đâu đủ sức cự lại với mình và nó nữa.

Tuy vậy nhưng Hoàng-dược-Sư vốn là người có mệnh đức tin cho nên lại nghĩ thêm :

— Phần mọi việc ở đời, may rủi, họa phúc đều do số trời định đoạt cả. Dù sao ta cũng không tiện cưỡng lại ý trời, để xem ra sao rồi sẽ hay.

Trông thấy Hoàng-Dược-Sư cúi đầu suy nghĩ, Tây-Độc Au-dương-Phong đã đoán được phần nào ý nghĩ của ông ta nên bụng bảo dạ :

— Au cũng là một thời cơ vô cùng thuận lợi cho mình phải mau mau nắm lấy và giải quyết cấp, tốc cho rồi, nếu để lỡ thời, lỡ Lão-Ngoàn-Đông-Châu-bá-Thông tới kịp thì rắc rối lắm. Vậy ta nên hành động ngay mới được.

Nghĩ xong Au-dương-Phong rống lên một tiếng vang trời để thị uy rồi nói lớn :

— Như vậy thì tốt lắm. Chúng ta nên động thủ cho rồi, đợi chờ làm gì nữa.

Hồng-thất-Công nổi nóng nạt lớn :

— Mày vừa há miệng hứa cùng ta sao đã vội nuốt lời như súc vật vậy.

Au-dương-Phong ngược mặt nhìn trăng cười ha hả và đáp :

— Hồng-huyền nhìn xem, trăng thu đã xế qua đầu, nghĩa là quá giờ Tý canh ba rồi. Giờ Tý không phải là giờ của ngày rằm chính thức hay sao ? Bây giờ thuộc vào ngày rằm Trung thu, nếu bắt đầu Tý vô là đúng theo lời hẹn ước rồi chứ sao nữa ?

Hồng-thất-Công nghe nói cũng ngược mặt nhìn lên. Trăng đã xế gần núi Tây, nếu kể ra thì cũng sắp hết Tý sang Sửu rồi. Sự thật đã rành rành, hẳn nói có lý, không thể nào sự vụ hân được nữa.

Thế là Au-dương-Phong mùa thì cây xà trượng lau người đến lần công ngay vào Khuru-xư-Cơ trước. Theo nhân xét Tây-Độc, thì trong bọn Toàn-Chân phải, Khuru-xư-Cơ lợi hại nhất cho nên hẳn muốn hạ trước để lấy uy thế. Khi kể đầu nào đã hạ xong thì đồng bọn khừ trừ không mấy chốc, chừng ấy không đánh cũng tan cả ngay.

Tuy nhiên bọn đạo sĩ Toàn-Chân đã đề phòng trước từ lâu rồi. Trong khi vừa thấy bọn Sa, Bàn, dâng hương chầu nhất tiếu

đội và sau lưng có Au-dương-Phong tiếp sức, họ đã tự liệu sức mình, nếu phen này hư hỏng một chút cũng có thể thiệt mạng ngay. Vì vậy cho nên lúc nào họ cũng liên hệ chặt chẽ công nhân trong thế trận Thiên-Cang Bắc Đẩu để phòng sự tấn công của các đại cường địch. Khi Tây-Độc vừa hạ độc thủ thì đồng bọn cũng ra tay bao bọc bốn phía như đèn kéo quân, mỗi người giữ vị trí mình trong mặt trận.

Nhưng chỉ trong vòng năm ba hiệp thì cục diện có bề nguy hiểm cho các đạo sĩ Toàn-Chân phải. Trong lúc còn sung sức, Au-dương-Phong cố ý phò trương thanh thế để gây uy tín công Triệu Vương Hoàng-nhan-Liệt, nên mới xuất thủ đã dùng toàn những đòn độc mà tấn công thật mãnh liệt, cây xà trượng thấp thoáng hai đầu cần độc lo lo trên hai mắt của sọ người, loang loáng tấn công bốn phía vô cùng khốc liệt, khiến cho bọn đạo sĩ phải lúng túng, chưa biết phải đối phó thế nào cho hữu hiệu.

Nguyên lại cây gậy có sọ người sơn trắng của Au-dương-Phong từ đầu tới đuôi có lẽ thông thương cho hai con rắn ăn này để thừa cơ tấn công địch. Hai rắn này tuy không ác độc bằng hai con rắn mà trước kia Tây-Độc đã dùng chúng để sát hại bao nhiêu cả mập lẫn hiền cả, nhưng cũng thuộc vào loại độc xà hiếm có trên thế gian này. Chất độc của chúng một khi đã trúng vào máu thịt của ai thì vô phương cứu vãn ! ngoại trừ được Tây-Độc đích thân cứu cho.

Vương-xứ-Nhất và Khuru-xư-Cơ cũng biết rõ sự lợi hại của đôi rắn này nên lúc nào cũng làm le mứa kiếm định chặt đầu rắn, nhưng hề vừa xuất thủ thì chúng thụt vào ngay.

Hoàng-Dung nhìn trong trận thế biết rằng nếu kéo dài một chớp nữa, bọn Mị-Ngọc sẽ nguy ngay. Nàng muốn cứu Quách-Tĩnh nhưng không tiện nói ra và trông thấy chàng ta lúc nào cũng hăm hăm nhìn cha mình như muốn ăn tươi nuốt sống chứ không quan tâm đến sự việc nào khác nữa. Nếu không nỡ mặt Hồng-thất-Công, có lẽ chàng đã xông lên tấn công Hoàng-dược-Sư từ lâu rồi.

Hoàng-Dung biết rằng Quách-Tĩnh chỉ lo gây oán cùng cha mình nên quên phứt Hoàng-nhan-Liệt. Nàng hồng nghĩ ra một kế rồi ngược mặt nhìn trời than thở lòng :

— Trước kia, người hiểu tử luôn luôn ao ước được gặp dịp

đệ báo phụ cứu. Ngày nay kẻ thù giết cha đã sờ sờ trước mắt mà lại làm ngơ như không hề hay biết, hình như quá sợ hãi nó nên cố tình như không hay biết gì chăng ?

Quách-Tĩnh vừa nghe than hồng giết mình ngơ ngác nhìn kỹ lại, quả thấy trong đám địch thù có một người dấu dọi kim-khôi, cần đai rực rỡ đang đứng thị sát, rõ ràng là cứu nhân Hoàng-nhan-Liệt, thì nổi trận lôi đình nghi bụng :

— May quá, ta phải hạ trước tên đại cứu nhân này rồi sau sẽ giải quyết lão họ Hoàng cũng không muộn.

Thế là chàng quảy lại sau lưng rút mũi kích của cha ngày trước còn lưu lại, lác vai một cái bay thẳng tới trước mặt Hoàng-nhan-Liệt như cơn gió lốc rồi vùng kích đâm thọc vào bụng hắn.

Tức thì Sa-thông-Thiên và Bình-Liên-Hồ xông ra chặn trước mặt hắn bảo vệ như tấm bình phong cản gió.

Quách-Tĩnh cố lách mũi kích vào giữa hai tên này để ghi ngay rốn Hoàng-nhan-Liệt, nhưng cả hai cùng rút vũ khí Bình-Liên-Hồ đưa cặp bút phún quan đập mạnh vào mũi kích nghe choeng một tiếng lửa chói sáng loà, cả hai hồ khẩu rung động tề tãi, đôi bút bật văng ra như muốn sút khỏi tay.

Bất thình lình gặp Quách-Tĩnh, Hoàng-nhan-Liệt thất kinh chưa biết tránh né ra sao, cũng may nhờ Bình-Liên-Hồ ra tay truy cản nhưng cũng không nổi, và Quách-Tĩnh cứ loang loang xông tới nữa. Tức thì Sa-thông-Thiên xư dụng thuật « di hình hoán vị » chặn lại nhưng cũng không tài nào chống đỡ nổi, nên vừa giận vừa sợ vội vàng cố sức đuổi theo. Quách-Tĩnh vừa tiến tới một bước đã gặp Linh-tri Thượng-Nhân và Lương-tử-Ông chặn lại. Cả hai cùng dùng ám khí ném tới tấp vào mình Quách-Tĩnh.

Tức thì Quách-Tĩnh vùng tay gạt, rút cả ba mũi thâu cốt định của Lương-tử-Ông rơi xuống đất, đồng thời dùng thế « Vân Long tam hiện », một thế-biến thành ba thế liên hoàn, xuất luôn ba chưởng đập mạnh vào người Lương-tử-Ông. Thấy thế chưởng phát gió ào ào, vô cùng mãnh liệt, Lương-tử-Ông nhận định không đủ sức chống đỡ, vội vàng ngã lộn nhào ra sau lần luôn mấy vòng để tránh thoát.

Còn lại Linh-tri Thượng-Nhân với thân hình đồ sộ như quả núi, tuy biết sức mình không phải là đối thủ, nhưng nếu trốn lánh

thì mạng Vương gia khổ báo toàn cho nên cũng không giương vung cặp chưởng chĩa ra chống đỡ.

Bỗng một tiếng chưởng nổi lên đình tại nhưe ọc cả, đôi chưởng chĩa đã rời tay Linh-tri Thượng-Nhân bay bổng lên trời cao tít mủ như hai cái đĩa nhỏ.

Tức thì Quách-Tĩnh xư dụng luôn thế « Vân Long tam hiện » tấn công luôn vào Linh-tri Thượng-Nhân như vũ bão.

Cây mình có bản lĩnh khá và có chưởng pháp độc đáo bí truyền Linh-tri Thượng-Nhân bền vững sức vòng tay trước ngực để chống đỡ. Nhưng Bộ sư cố hữu đầu được sức mạnh vô biên của Giang-Long thập bát chưởng, xưa nay trong thiên hạ chưa sức mạnh nào chống đỡ nổi, cho nên khi vừa chạm vào các đầu ngón tay của Quách-Tĩnh, liền cảm thấy cả hai cánh tay tê như vỡ rã rời, rồi ngay xuống lập tức. Trong phút chốc, y đã bị Quách-Tĩnh đánh gãy một cổ tay rồi.

Hoàng-Nhan-Liệt trông thấy một cậu bé chưa bao nhiêu tuổi, vừa ra tay đã đánh bại luôn cả bốn vị cao thủ võ lâm mà chưa hề tỏ chút e dè thì kinh hồn hoảng vía, vội vàng tung mình chạy thục mạng để tìm đường thoát thân.

Quách-Tĩnh mừng thầm, vội vàng vùng mũi kích đuổi theo, chặc chân pheo này thế nào cũng bắt được thu cha. Nhưng trong lúc chàng vừa xông tới bỗng thấy có một bóng vàng loang loang hết mình đuổi kịp giã nguy cho Hoàng-nhan-Liệt và một luồng gió đầy cả tay chàng bật sang một bên. Quách-Tĩnh hoàn thân trở lại, xoay mũi kích tấn công vào bóng vàng, nhưng bóng ấy đã tránh qua một bên đang thả thế.

Quách-Tĩnh bước luôn tới hai bước, định thân nhìn kỹ thì bóng vàng không ai xa lạ mà là Thúc-Chư-Long Bang chủ Cửu-thiên-Nhận.

Vừa đụng đầu với Thủy-thương phiêu Cửu-thiên-Nhận, Quách-Tĩnh đã biết ngay rằng thù này vô nghệ còn cao hơn mình một bậc nên không dám coi thường, tay phải nắm chặt mũi kích, tay trái chĩa thẳng phía trước để phòng mọi tai biến.

Bình-Liên-Hồ nhìn thấy Cửu-thiên-Nhận đã đứng hộ vệ hai bên Thủy-Vương Hoàng-nhan-Liệt thì yên tâm biết rằng cơn nguy hiểm đã vượt qua rồi, liền bèn xách đôi bút phún quan nhẩy vào

trước mặt Phi-thiên Biên-Bức Kha-trấn-Ác cười lớn :

— Xin chào Kha đại hiệp. Tại sao cả sáu vị trong Giang-Nam lục quái nay chỉ còn một mà thôi ?

Kha-trấn-Ác chỉ có chiếc nạng sắt để chống đỡ và làm vũ khí, nhưng vừa rồi di hi Hoàng-Dung đánh văng xuống hồ, nay chỉ còn tay không, phân chân lại khập khểnh, nên khi thấy địch thủ vừa xông tới trước mặt, vội tung ra mấy con văng rọi thối lui ra sau mấy bước.

Trong cảnh nửa tối nửa sáng của con trăng mờ sập lặn, hơn nửa tài ném con văng của Kha đại hiệp vô cùng lợi hại nên Liên-Hồ không biết làm sao để chống đỡ, chỉ biết dùng hai ngọn bút chống xuống đất tung mình bay thẳng lên không. Ngay tức đó mấy con văng vừa bay vút qua phía dưới vô cùng ác liệt nên hẳn cảm thấy lạnh cả xương sống.

Ngày ở Yên-kinh, trong khi bọn Bạch-liên-Hồ đang bực sách bọn Mã-Ngọc, thời may được bọn Giang-Nam Lục-Quái giải cứu và Diệt thủ Thư Sinh Chu-Thông đã dùng con văng độc của Kha-trấn-Ác lừa Liên-Hồ lúng tay để đổi thuốc cứu Mã-Ngọc. Sau đó họ Bạch phải nằm giường bệnh suốt tháng trường, vết thương lành nhưng vô cùng khó chịu cho nên y đem lòng oán hận Kha-trấn-Ác đến cực độ.

Hôm nay được gặp lại kẻ thù đứng một mình cô độc, hai mắt mù lòa tay không vũ khí, cụt chân đi đứng không vững, thật là một dịp may hiếm có để trả hận xưa. Vì vậy nên Bạch-liên-Hồ quyết tâm hạ độc thủ ngay không chút gì nhân nhượng.

Nghĩ xong thì làm liền. Bạch-liên-Hồ xách bút phán quan xông tới, quyết giết ngay Kha-trấn-Ác cho hả giận.

Sau khi ném mấy âm khí không trúng địch thủ, Kha-trấn-Ác cảm thấy nguy cơ đến gần nhưng biết toán tính làm sao, bỗng nghe có tiếng gió lộng ào ào đập thẳng về phía mình, biết ngay địch thủ tấn công, vội vàng lánh sang một bên vài bước, nhưng vì thiếu đồ chống đỡ bị loạng choạng sập té ngửa.

Bạch-liên-Hồ cả mừng, một tay cầm bút phòng trước để ưng phó với thế dữ cuối cùng của địch, còn một tay tận lực đập mạnh xuống đầu Kha-trấn-Ác, tình trạng vô cùng nguy ngập.

Kha-trấn-Ác tuy bị mù nhưng lại rất tinh, chỉ nghe tiếng gió cũng đoán được đòn địch tấn công hướng nào, cho nên khi Bạch-liên-Hồ vung ra tay ông vội lặn mình mấy vòng để tránh thoát. Ngọn

hút họ Bạch đánh hụt trúng vào một tảng đá kêu chát một tiếng thật to văng lửa sáng ngời ! Tay y cũng bị chôn lại và tê rần.

Đánh trượt một đòn, Bạch-liên-Hồ nổi nóng hét lớn :

— Lão già mù què khốn nạn, giờ phút này mà còn dám trêu tay Ho gia nữa chứ ! Phép này ta quyết cho mi tan xác trước khi về châu Diêm chúa. Rồi thừa lúc Kha-Trấn-Ác đang nằm gối tay dưới đất như kẻ đang xem sách, chưa kịp xoay trở, hẳn xoay tay bút tay kia đập mạnh xuống nhất nữa.

Tuy bị té nhưng Kha-trấn-Ác vẫn lưu tâm phòng bị. Khi vừa nghe tiếng gió rít lên thứ hai, ông lộn người ra sau một vòng rồi tung ra ba con văng nữa tấn công Bạch-liên-Hồ, gió rít vô và.

Trong lúc ấy Linh-Trí Thượng-Nhân đang đứng cách xa một chút mắt mê cở tay vừa bị gãy mặt mày nhả nhò vì đau đớn. Vừa trông thấy Kha-Trấn-Ác quay mình lần lại gần mình, hẳn thuận chân đạp luôn một cái thật mạnh để tiếp sức cùng Bạch-liên-Hồ. Tuy bị thương nơi tay vì Quách-Tĩnh đập gãy, nhưng chân của hắn vẫn mạnh như thường, vì vậy ngọn cước tung ra vô cùng mãnh liệt. Kha-trấn-Ác vô tình đau biết, dằn chừng nghe tiếng gió lộng vội vàng lặn quay luôn mấy vòng nữa. Lần này tuy thoát khỏi chân Linh-Trí Thượng-Nhân nhưng Kha-trấn-Ác lại bị hai chiếc bút phán quan của Bạch-liên-Hồ đâm vút tới, xia thẳng vào người không tránh né được nữa.

Kha-Trấn-Ác cảm thấy hai vai tê rần, miệng than nhỏ sáu em hãy chờ anh cùng đi với, rồi buống xuôi hai tay gác đầu nhận lình hai ngọn bút phán quan kết liễu mạng mình.

Ngay lúc ấy một giọng hét lãnh-lối vang lên :

— Đồ súc sinh hãy rút máu cho khuất mắt ta.

Tiếp theo đó một tiếng la lớn khàn khàn của kẻ bị thương :

— Ói, chết ta rồi, đau quá.

Rồi một tiếng lạch, bịch, khô khan nổi lên

Hoàng-Dung đã kịp thời múa cây gậy trúc xanh biếc biếc bắt tung cặp bút phán quan của Bạch-liên-Hồ cứu Kha-Trấn-Ác. Cây gậy đã cứa dẻo như sợi giấy, hút cặp bút phán quan của hắn rồi giết mạnh một cái, khiến Bạch-liên-Hồ không cưỡng nổi phải nhào chúi tới trước như một bao gạo.

Thì ra Hoàng-Dung đã xử dụng tuyệt chiêu trong đá cầu bông

pháp kềm chế cấp bút của Bình liên. Hắn cũng như vừa rời nòng súng một chiều ấy để đoạt cây nạng sắt của Kha-trần-Ác. Nhưng chỉ khác có một điều là khi nãy Kha-trần-Ác chịu buông nạng nên không hề chi, trái lại Bình Liên-Hổ vì cố giữ lại vũ khí nên bị sức hút mạnh phải ngã nhào, sấp mặt xuống đất, cả người lẫn bút lẫn lông sóc xa hàng mấy trượng.

Bình-Liên-Hổ vừa đau vừa thẹn vừa tức và sợ hãi. Nhưng trong lúc quá thẹn sinh liều không kể gì nữa, vội vàng đứng dậy lùi đầu xuống lại quyết húc Hoàng-Dung.

Hoàng-Dung mua gậy bảo vệ cho Kha-trần-Ác.

Kha-trần-Ác biết Hoàng-Dung cứu mạng mình, nhưng vì trong lòng quá hận, nung, ông không thèm đứng dậy, chỉ ngó nhìn cô mà lên thét lớn :

— Yêu nữ ai khiến mày đến cứu tao. Sao không để mặc tao đi theo các em tao cho trên chung thủy ? Không báo được cứu này dù có sống cũng chỉ bằng thừa, uống cơm thiên hạ, thêm chặt núi sông mà thôi. Hãy rút đi cho rồi, khỏi cần, khỏi cần.

Nhưng Hoàng-Dung vẫn không tức giận Kha-trần-Ác, nàng quay sang Hoàng-dược-Sư báo cha :

— Phụ thân, xin thân phụ xem chừng đừng làm lão già càn rỡ này đứng cho dựa vào động tay, để còn lại đang này có chút việc nhựt.

Chờ cho Hoàng-dược-Sư gạt phắt nhân lời rồi nàng mới dám yên tâm tung mình bay về phía đang trước giúp Quách-Tĩnh đánh Cửu-thiên-Nhập.

Lúc đó Kha-trần-Ác đã đứng dậy được rồi nhưng trong đầu óc ông bị hoang mang, ăn oán, giận hận lẫn lộn, chưa biết nên đi về phía nào cho phải lẽ bây giờ ?

Còn Thiên-thủ Nhân-Dỗ Bình-Liên-Hổ tuy bị nhào rất nặng nhưng nhờ có sức khoẻ cũng cố gắng đứng dậy được ngay. Hắn chưa kịp lao đầu húc Hoàng-Dung thì nàng đã vụt chạy đi quá xa rồi. Hoàng-dược-Sư tuy nề lời con gái cố gạt đầu nhận bảo vệ cho Kha-trần-Ác, nhưng kỳ thật trong thâm tâm không thích chút nào. Khi Hoàng-Dung vừa bay đi thì ông cũng thân nhiên đứng quay lưng lại đưa mắt lên nhìn mây bay lơ lửng, chớ không thêm để ý tới ông lão mù què.

Lợi dụng thời cơ thời cơ của Hoàng-dược-Sư, Bình-Liên-Hổ rón rén bước lại gần phía sau Kha-trần-Ác, nhẩy hai chiếc bút làm một

tấn lực bình sinh dồn mạnh vào giữa hậu bối ông Ho.

Trong khi Bình-Liên-Hổ đang chắc ăn, khắp không lường thềm đâm lên Kha-trần-Ác, bỗng đâu một vật gì nhỏ nhỏ xé gió lao tới chạm mạnh vào đầu bút thép. Vật đó là một viên sỏi nên khi chạm bút thép đã vỡ tành tành muốn mảnh tung tóe khắp nơi, nhưng vì sức lao đi quá mạnh nên hẳn cảm thấy cả hai bàn tay tê buốt đau rần phải thả cấp bút rơi ngay xuống đất, ngo ngác đưa mắt nhìn xung quanh sợ hãi. Bình-liên-Hổ ngạc nhiên vì khiếp vía, đứng ngó quanh quất không thấy một ai, liền chạy không xa, Hoàng-dược-Sư đang chấp tay sau đít ung dung nhìn trời, bước đi từng bước như một thi sĩ đang tìm vần thơ chứ không có gì ác ý và cũng không quan tâm đến công việc của mình và Kha-trần-Ác !

Ngày còn ở Quy-Vân trang, Phi-thiên-Điền-Đức đã từng nghe Hoàng-dược-Sư kể biết thì « độn chí thân công » rồi. Hôm nay nghe tiếng ai xé gió, ông đã biết ngay chính Hoàng-dược-Sư đã dùng cách này cứu mạng mình thoát khỏi độc thủ của Bình-Liên-Hổ. Khi phát giác ra việc này, Kha-trần-Ác uất hận vô cùng và nghĩ bụng :

— Hắn đã nỡ nhân tâm xuống tay giết chết hầy em mình một cách dã man, tội ấy quá đáng rành rành, dù có che dấu cũng không giấu được. Chỉ lẽ ngày nay hắn ra ăn cơm ta để hủ lại tội sát nhân và xỉ xóa oán cứu hay sao ? Dẫu thế được !

Nghĩ xong, ông lồng lộng như một con trâu điên, lẳng tai nhào xuống nhảm đứng ngay chỗ Hoàng-dược-Sư đang đứng, rồi bám môi nhắm ngay hậu bối của ông, lao thẳng tới quyết dùng mạng đời mạng, khiến cả hai cùng chết một lúc cho rồi. Vừa lao đi Kha-trần-Ác vừa thét lớn :

— Cả các em đều bỏ mạng. Lão già mù này đâu còn thiết sống nữa.

Hoàng-dược-Sư thừa biết nhưng vẫn cứ làm ngoi thân nhiều nhều mây bay trên trời. Chờ khi Kha-trần-Ác vừa lao đầu tới nơi cách lưng mình vài gang tay mới khẽ dùng tay trái đẩy nhẹ ra sau một chút.

Nhất đây này nhìn qua thật là nhẹ nhàng khôn tả, linh như một cử chỉ đùa chơi, nhưng sự thật có là một công phu tuyệt đích của « Phách không chương » của Chúa lễ Đào-Hoa đảo. Ngày xưa

hạt mười năm trước kia, trong cuộc luận kiếm Hoa-Son, Hoàng-được-Sư đã xử dụng công phu này đối phó cùng bốn vị hào thủ thượng đẳng vô lâm thiếu chút nữa chiếm địa vị « thiên hạ đệ nhất phồn ». Vì vậy nên Kha-trần-Ác làm sao chịu đựng nổi.

Trong khi lao đầu tới, Kha-trần-Ác định nghĩ thế nào mánh cũng chắc chết cùng một lượt với kẻ thù, nhưng không ngờ bỗng có một luồng kinh phong tạt lại khiến ông bị ngã ngựa chổng cẳng lên trời, không thể nào cưỡng nổi. Cái té tuy không đau mấy, nhưng Kha-trần-Ác cảm thấy toàn thân bần rùn hết cả sức lực, từ chi không cựa cựa nổi, cứ nằm yên một chỗ không ngời dậy được. Thì ra trong lúc dùng Phách Không Chương đây lại, Hoàng-được-Sư đã dụng ý thí triển lối « Cách Không điểm huyết » để Kha-trần-Ác không có thể vùng vẫy và gây thêm rắc rối nữa.

Trong lúc ấy, nhờ được Hoàng-Dung tiếp sức, Quách-Tĩnh đã tìm lại cái thế quân bình đối với Cửu-thiên-Nhận.

Còn phía mặt trận Thiên-Cang Đắc-Đầu thì tình thế bị quan hơn. Trong sáu đạo sĩ Toàn-Châu phải đang kịch chiến cùng Au-dương-Phong, Hách-đại-Thông vừa bị một xà trượng phang trúng ngay gót, đồng thời Tôn-bất-Nhị cũng bị phạt ngang rách mất một mảnh hào rất lớn, suýt nữa nguy tới tận mạng.

Vương-xử-Nhất cảm thấy tình thế xô cùng lu đài, nếu cứ kéo dài một chập nữa thì nguy hiểm vô cùng. Đồng bọn nên không bị chết ít cũng phải trọng thương. Ông cố lách chèo đọi một cứu tinh, bất kỳ ai có thể thay thế Kha-trần-Ác và Doãn-chí-Bình trâu giữ phương vị Thiên-Toàn. Phạm trong Thiên-Cang Đắc-đầu trận, cần phải có đủ bảy người, nay bị thiếu cửa Thiên-Toàn thì đâu còn là trận nữa. Vì vậy nên không sớm thì muộn, cả bọn sẽ bị Au-dương-Phong tía dãn không còn một mống.

Vương-xử-Nhất thừa lúc sư-huyền Mã-Ngọc xử dụng Huyền-hiệp lực tấn công địch, nên rảnh tay thò vào túi rút ra một phi đạn « sao bay » ném tuốt lên không trung nghe veo một cái, sáng rực chiếu thành một vệt dài rực rỡ.

Nguyên trong Toàn-Châu phải có đặt ra một ám hiệu đặc biệt tên gọi « sao bay » (lưu tinh) phòng cần dùng khi cấp cứu nhờ tiếp viện của nội bộ. Khi ném lên trời, lưu tinh này bay thành một vệt sáng rất dài và chói lọi như một vì sao đôi ngôi, phạm vi chiếu

rõ của nó có trên bảy tám dặm. Trong trường hợp này, Vương-xử-Nhất cố dùng lưu tinh để báo tin cho đồng bọn, trông thấy biết nguy đến tiếp cứu.

Ngay sau khi chiếc lưu tinh chiếu sáng trên nền trời trắng đục, khắp vùng Nam Hồ bỗng biến chuyển và phát sinh một hiện tượng vô cùng khác lạ. Tất cả vòm trời bỗng nhiên bị mây đen trùm kín, cả một màn sương mờ dày đặc kéo tới ùn ùn bao bọc khắp trên mặt hồ, loang dãn lên các vùng lân cận, ngay cả chỗ đôi bên đang đánh nhau. Tất cả mọi người đều phải đắm chìm trong làn sương mờ mịt.

Cứ mỗi lúc mây càng đen, sương càng nhiều và dày kịt, cả mình mây so quần bị sương đắm ướt ráo, và mũi cũng bị nghẹt thở.

Cả vòm trời mỗi lúc càng chìm đắm trong đen tối, một vùng bắc âm chợp trên đầu các đối thủ, hết nhìn thấy nhau, khiến ai nấy thấy đều kinh hoàng, không cảm thấy hứng hái chiến đấu nữa, tuy nhiên cũng không ai chịu dưng tay thôi đánh. Mỗi người chỉ mứa may cầm chừng để phòng và tự vệ chứ không thiết tấn công địch nữa.

Hoàng-Dung và Quách-Tĩnh đang kịch chiến cùng Cửu-thiên-Nhận, bỗng nhiên một luồng gió lạnh thổi lốc vào giữa trận, một màn đen che phủ tất cả, đánh tạt cả Hoàng-Dung và Cửu-thiên-Nhận qua một bên. Quách-Tĩnh nhận cơ hội ấy, để mặc cho hai người đánh nhau, tung mình nhảy tìm Hoàng-nhan-Liệt để giết.

Vì bị sương mù che kín khắp nơi, Quách-Tĩnh cố mở trường trượng đôi mắt tìm kiếm, vừa trông thấy cách đó mấy trượng một chiếc kim-khôi chiếu sáng loang loáng, chính là đại cứu nhân Hoàng-Nhân-Liệt. Quách-Tĩnh mừng quá tung mình phóng đại tới hướng đó, cầm chặt mũi kích, đâm mạnh một nhát. Nhưng rồi thay sương mù quá dày đặc quần chặt thân mình che mờ cả mắt, đều trong phút chốc không trông thấy đâu là đâu nữa. Trong lúc đang mờ hoay tìm kiếm đảo đảo bỗng có tiếng ai lanh lảnh vừa hét vừa kêu từ phía xa vọng lại muốn xé rách màng tai :

— Hay quá, hay quá, thành thành, beng beng, bọn bay là bọn nào đang đánh nhau đó bử, có Châu-bá-Thông tại đây nè.

Nghe tiếng Lão Ngoan-Đông, Quách-Tĩnh mừng quýnh, vì chàng biết rằng có Châu sư ca thì thắng thế tất nhiên về bọn mình, đang định há miệng kêu gọi, thì phía sau Khưu-xử-Cơ đã hét

yang như sấm dậy :

— Kính chào Châu sư thúc, mừng sư thúc còn sống bình yên. Thật không có gì hân hạnh cho bằng !

Nguyễn buổi chiều hôm qua, khi tới Gia-Hương, Châu-bá-Thông có đi dạo phố một vòng, trông thấy bọn trẻ con rước đèn múa lân hay quá lo chạy theo nó đùa với chúng, quên phứt mọi việc, mãi đến gần sáng mới mới đang nằm dựa gốc cây thiu thiu ngủ thì bọn trẻ lại la hét trâm trở khi trông thấy ngôi sao xẹt sáng quá. Châu-bá-Thông giật mình thức dậy mở mắt nhìn thì ra đó không phải ngôi sao mà là ám hiệu «luu tinh» của phái Toàn-Chân minh đang bắn lên trời để cứu cứu. Lúc bấy giờ Châu-bá-Thông mới biết cuộc tỷ võ tại lầu Yên-Vũ đã bắt đầu, mà phái của mình đại bại, cho nên cuống quýt tung mình bay đại về phía lầu Yên-Vũ thì gặp vụ này.

Vương-Xú-Nhất cố tình bán lưu tin gọi người ước hẹn, nhưng không ngờ lại gặp được sư thúc của mình. Phái Toàn-Chân ngày nay chỉ còn độc một vị Sư-thúc họ Châu là bậc tiền bối, bị mất tích mười mấy năm qua không biết sống chết ra sao, chẳng ngờ hôm nay gặp lại và chính vào lúc đang làm giầy, cho nên nổi vui mừng của nội bộ không biết lấy gì đo cho hết.

Lúc bấy giờ sương mù đã giảm bớt, ánh thái dương le lói chiếu xuống trần gian và trên chành trập. Mọi người đều gọi mình hoàng via vì nhìn thấy kẻ địch đứng sát bên mình có vài thước mà không hề hay biết, lúc bấy giờ ai lanh tay đánh trước thì đã phần thắng lợi.

Suốt thời gian qua, vì màn sương mù mù che kín cả vạn vật, không ai trông thấy ai cho nên kẻ nào cũng chỉ lo việc tự vệ.

Mọi người vội vàng thét lên một tiếng nháy thời lùi ra sau mấy thước, duy có Lão Ngươn-Đông Châu-bá-Thông vẫn đứng nguyên vị không hề di chuyển, miệng cười ha ha như con đười ươi, hai tay quay lại :

— Thích quá, thích quá, thật vui hơn cả múa lân rước đèn ngoài phố nữa.

Thình lình Châu-bá-Thông thọc tay xuống đất móc một cục bùn dẻo, nhìn ra phía trước quát lớn :

— Bây giờ cho mày nuốt miếng đất bùn, e có bẻ ngon lành và thích miệng lắm đấy.

Rồi thuận tay nhét luôn vào mồm Sa-Thông-Thiên.

Tuy có tài duy linh hoán vị vô cùng tinh vi nhưng Sa-Thông-Thiên cũng không thể thoát khỏi tay Lão Ngươn-Đông được. Dĩ ứng nên tài lìa cõi, bây giờ hẳn tuyệt đời không dám cưỡng lại vì nghĩ rằng dù có linh về cũng không được mà còn phải chịu thêm nhiều cái khổ sở hơn nữa. Vì vậy nên mặc dù nhục nhẽ, Sa-Thông-Thiên vẫn cố gắng chịu đựng đứng nguyên một chỗ ngậm đất một miếng hồn không dám nhả ra, mà cũng không thể nuốt vô được, trần trần như phũ tượng sống !

Vương-Xú-Nhất thấy chú cháu đồng môn gặp nhau sau bao năm trời cách biệt mà vị sư thúc mình chẳng hề hỏi hang mừng rỡ chỉ lo chuyện nó đùa nghịch ngượng thì bức đầu gãi tai thừa lớn :

— Thừa sư thúc, các cháu rất mừng thấy sư thúc vẫn còn mạnh giỏi, thế mà có kẻ lại đồn rằng sư thúc đã bỏ mạng vì tay Hoàng Đào chúa rồi chứ.

Châu-bá-Thông trợn mắt dưng râu thét lớn :

— Chẳng lẽ hôm đêm hôm này cũng ông đi chết. Chúng quy cũng tại cái lều già họ Hoàng không đủ tài hạ nổi ta rồi, căm chấn ta trong mười mấy năm trời trên hải đảo. Bây giờ gặp nhau lại đây, muốn so tài hãy đấu lại mấy keo cho vui nào.

Nói chưa dứt lời, Châu-bá-Thông đã vung tay thành quyền vò mạnh vào vai Hoàng được Sư. Đây là một chiêu tuyệt kỹ trong bảy mươi hai lộ Không minh quyền, do Châu-bá-Thông đã tự biến chế trong mười mấy năm tu luyện trên Đảo-Hoa-Đào, mới nhìn thì mềm mại âm nhu nhưng kỳ thật mạnh không tả xiết.

Hoàng được Sư đã từng biết rõ nên không dám khinh địch cũng Lão Ngươn-Đông, vội vàng xù dụng Lạc-anh-chương pháp chống lại và thét lớn :

— Những thằng oắt con râu xồm trong Toàn-Chân phái phao vu rằng ta đã giết mi nên mới dõng bày ra như thế, cũng do đó mà lúc nào chúng cũng làm le tìm ta để báo thù cho sư thúc. Bây giờ mi còn sống lành lành ra đó thì nên tỉnh sao cho phải mới được ?

Châu-bá-Thông trợn mắt thét lớn :

— Nhà ngươi mà làm sao giết nổi được Lão Ngươn-Đông, chỉ toàn là nói dốt thôi.

Châu-bá-Thông như người thiếu trí xét đoán, lộp chộp như trẻ con, miệng nói mà tay chân vung lên đâm đả tới bực, cứ nhằm

Hoàng-dược-Sư tấn công không ngờ.

Hoàng-dược-Sư thấy Châu-bá-Thông ương ương gàn gàn, tinh không ra tinh, say chẳng ra say, làm như kẻ loạn óc, tuy nhiên mỗi đòn của Lão xuất ra mạnh như vũ bão, vì vậy nếu phải xuất toàn lực, đem những tư thế thật tinh diệu ra ứng phó, vừa đánh nhau mà lòng không sợ tí nào.

Các đạo sĩ Toàn-Chân phái trông thấy sư thúc mạnh giỏi xuất hiện thì bao nhiêu ngờ vực oán thù cùng Hoàng-dược-Sư bấy lâu nay cũng tiêu tan dần mất. Họ tin tưởng rằng sư thúc mình cũng vui đùa cùng Hoàng-dược-Sư trong vài chiêu rồi cùng chung sức ra chống lại với kẻ thù chung là Âu-dương-Phong. Nhưng chờ một hồi lâu thấy Châu-bá-Thông cứ băng sàng xông đánh mãi hình như cố tình trống mái một keo, không đếm xỉa gì đến bao nhiêu người và cảnh vật bên ngoài đang đặt cả kỳ vọng vào mình.

Nạn quá, Đôn-dương-tứ Mã-Ngọc chạy lại van lơn nài nỉ :

— Xin Sư thúc đừng tấn công Hoàng-đạo-Chúa nữa.

Nhưng ngay lúc đó Âu-dương-Phong lại xen vào một đòn ly gián :

— Phải đó, người như Lão-ngoan-Đông đâu dễ dễ cho kẻ khác coi thường. Tuy Châu-bá-Thông chưa hẳn là đối thủ của Hoàng-dược-Sư, nếu biết thân nên sớm rút lui thì hơn.

Bị Âu-dương-Phong nói khích, Châu-bá-Thông nổi nóng nạt dọa Mã-Ngọc :

— Chuyện gì đến chúng bay mà xỉa vào. Để ta hạ nó xong rồi sẽ nói chuyện sau.

Hoàng-Dung nổi nóng quát lớn :

— Này Châu-Sư-ca, anh đem công phu trong Cửu âm chân kinh mà tấn công cha tôi xem sao cho tiện. Sau này thác xuống tuyền đài mặt mũi nào gặp Vương-Trùng-Dương Chân nhân nữa chứ ?

Châu-bá-Thông cất tiếng cười ha hả và đáp lớn :

— Con bé, hãy nhắm mắt nhìn lại xem ta xử dụng món võ nào mà để vọi bảo như thế hử ? Sao lại vu oan cho ta đã áp dụng Cửu âm chơn kinh như vậy được ? Ta nói thật, suốt bao nhiêu năm ta quyết tâm quên hết Cửu âm chơn kinh, nhưng nó cứ ghi sâu vào tâm trí rút mãi chẳng ra. Khó quá, học thì dễ mà quên thật quá khó !

Ngày còn trên Đào Hoa đảo, Hoàng-dược-Sư đã ba bốn phen đọ đọ cùng Châu-bá-Thông và thấy đấu công nhận từ quyền cước

đến bình lực vô cùng xuất sắc. Ngày nọ gặp lại thì thấy rằng quyền pháp vẫn không khác xưa, nhưng phần công lực có phần kém sút, Kỳ này, nếu quyết đấu thì cũng không có gì đáng ngại. Tuy nhiên Hoàng-dược-Sư vẫn buồn lòng suy nghĩ :

— Theo như hân dãi đáp cùng Hoàng-Dung vừa rồi thì hân quyết tâm không dùng vũ thuật trong Cửu âm chơn kinh để đánh ta. Vậy thì lối võ hân đang đánh đây là thứ võ gì mà có vẻ kỳ kỳ quái quái quá, mới nhìn thì như trò đùa, thế mà không khác chế được, mặc dù ta đã đem hết võ công thượng thượng ra để ứng phó.

Âu-dương-Phong đứng ngoài nhìn vào thấy hai người đấu cùng nhau đến say máu thì vui mừng khôn tả. Tuy nhiên, Tây-Độc lo rằng, nếu Châu-bá-Thông thắng được Hoàng-dược-Sư thì nhất định Lão sẽ liên kết cùng bọn Toàn-Chân phái đánh mình. Như vậy thì chỉ bằng ta nên ra tay trước cho rồi, bằng cách phá tan trận Thiển-Cang Bắc-đầu của chúng.

Thế là Âu-dương-Phong múa tít cây xà trượng tiến tới áp đảo sáu đạo sĩ Toàn-Chân.

Nhưng cả sáu người lúc nào cũng luôn luôn đề ý đối phó, cho nên khi Âu-dương-Phong vừa ra tay thì họ đã liên hiệp chống đỡ lập tức.

Vương-xứ-Nhất và Lưu-xứ-Huyền vừa đánh vừa gọi lớn :

— Sư thúc, xin sư thúc hãy hạ Âu-dương-Phong trước đi.

Châu-bá-Thông nhận thấy lũ cháu đã làm vào tình thế vô cùng nguy ngập, không dám chần chừ nữa, vội vàng ra chưởng tay trái, xuất quyền tay mặt tấn công cùng một lúc. Hai tay hai chiêu, đánh dọc đâm ngang, khi quyền gần đến lại biến thành chưởng, trái lại khi chưởng sắp chạm vào người địch lại thay thành quyền, hư hư thật thật biến ảo vô cùng, tay đánh, chân nhảy lung tung, miệng cười toe toét.

Hoàng-dược-Sư không ngờ rằng Châu-bá-Thông lại có lối đánh võ cùng kỳ lạ như vậy, đòn nào cũng biến thành « quái chiêu » phải hết sức thận trọng tránh đỡ chẳng dám khinh thường, tuy nhiên trong lúc vung tay để đỡ, bất ngờ bị móng tay Châu-bá-Thông quệt sướt ngang cuối chân lông mày, tuy chưa thành thương tích, nhưng rất và hồng lạ thường.

Khi thấy dấu ngón tay mình quệt trúng chân mày Hoàng-dược-

Sư, Châu-bá-Thông giết mình bởi sự lộ hẳn trên nét mặt với vàng dùng tay mặt đập mạnh trên ngón tay của mình vừa rồi vừa chửi lớn :

— Bầy quí, thật tao không ngờ mày lại cũng Cửu-âm-Chơn kinh mà quẹt vào chầu mày của nó. Thời là một bầy, tao cấm mày không được tái phạm đây nhé !

Hoàng-được-Sư vừa tung ra một quyền, khi nghe Châu-bá-Thông nói như vậy có vẻ ngạc nhiên muốn thu ngay lại nhưng không kịp nữa và đã đánh trúng ngay đầu vai Châu-Bá-Thông nghe bịch một tiếng khá mạnh.

Châu-bá-Thông đang hỏi hện vì mình lỡ dùng thế võ trong Cửu-âm-chơn kinh đã trúng Hoàng-được-Sư, kể đó vừa bị Hoàng-được-Sư đánh lại tuy đau buốt cả bà vai nhưng trong lòng rất vui mừng thật lớn :

— Ô, đau là đau ! Nhưng cũng đáng cho cái đời nhà mày Lão-Ngoan-Đông ư. Đó là cuộc báo ứng nhân tiền, phải rằng mà chịu.

Lời nói tuy được về khỏi hải nhưng bao hàm cả sự thành thật, vừa vui vừa đau đớn.

Lúc bấy giờ trong mù sương thêm dày đặc, nước ven bờ hồ sương mù nhiều đến nỗi không ai trông thấy ai nữa. Quách-Tĩnh lo lắng cho hại sự phụ mình người nào cũng lớn tuổi lại thêm bị chương tích bệnh hoạn nếu dễ dâm, mãi trong sương mù rồi có tên nào khiếp-nhược dùng ám khí thì nguy lắm. Vì vậy nên chàng vội đến điu cả Kha-trần-Ác và Hồng-thất-Công và thưa khẽ :

— Kính mời nhị vị sư phụ hãy về lầu Yên-Vũ tạm nghỉ một chập, chờ sương mù tan bớt sẽ hay.

Ngay lúc ấy trong sương mù có tiếng Hoàng-Dung thật lớn lãnh lối :

— Lão Ngoan-Đông, anh nhất định không chịu nghe lời tôi mà thôi đánh nhau phải không ?

Châu-bá-Thông cười ha hả đáp lớn :

— Đợi ta có khi nào làm hại tới ai đâu ? Chẳng qua ta đùa một tý cho vui đây mà, cớ đứng lo ngại.

Hoàng-Dung thật lớn :

— Bầy giờ tôi muốn anh lại đánh Tây-Độc một trận nữa thân

nhưng cấm không được giết hẳn đây nhé.

Bá-Thông cười khi khi hỏi lại :

— Ủa sao lại không cho giết hẳn, lạ nhỉ ?

Miệng thì đối đáp nhưng tay chân không ngừng tấn công Hoàng-được-Sư-liên-tiếp, vì vậy Hoàng-Dung nổi nóng hét lên lâu nữa :

— A, quí tình anh không nghe theo lời tôi chứ gì. Tôi sẽ đem câu chuyện xấu năm xưa phanh phui hết ra đây cho mọi người biết ngay bây giờ đây.

Châu-bá-Thông vẫn còn cứng giọng cãi :

— Ô Lão Ngoan-Đông mà cũng có chuyện xấu hay sao mà sợ ! Ta thách đây, cứ kể lớn lên cho nghe thử ?

Hoàng-Dung không kể xấu nhưng chỉ điềm nhiên lấy giọng ngậm lớn :

— Này nhé : « Liên cảnh uyển vương diệt mộng mơ... » nữa thôi ?

Câu thơ này đối với bao nhiêu người có mặt tại đây thật không có ý nghĩa vào đâu hết, nhưng có một uy lực thật mạnh mẽ đối với Châu-bá-Thông. Khi nghe Hoàng-Dung ngậm dứt câu, Châu-bá-Thông đã hết hồn, run rẩy cả tay chân, với vàng thiết lớn :

— Thôi thôi, ta lay cộ, đừng ngậm nữa, đã biết sợ rồi, xin tuyệt đối tuân lệnh cô bé...

Rồi Lão Ngoan-Đông lại hét lớn :

— Đâu, lão Tây-Độc trốn đi chỗ nào rồi ? Chà chà sương mù nhiều quá. Thế là Châu-bá-Thông bỏ ngay Hoàng-được-Sư chạy lung tung tìm bắt Tây-Độc.

Hoàng-Dung sung sướng, trên môi điềm một nụ cười khoái trá, đưa mắt nhìn theo.

Nguyên câu thơ do Hoàng-Dung vừa ngậm chính là của bà Lưu Phi (thứ phi của Đoàn-Nam-Đế) thêu tặng Châu-bá-Thông. Chính Đoàn-Nam-Đế đã thuật lại lai lịch cho Hoàng-Dung được biết trên núi Đào-nguyên độ nọ. Vì vậy hôm nay vừa nghe lại câu thơ, Châu-bá-Thông bỗng giết mình kinh sợ với vàng yêu cầu Hoàng-Dung đừng nói nữa và tuyệt đối tuân theo ý muốn của cô bạn nhỏ ranh mãnh.

Chính cũng nhờ câu chuyện này mà Hoàng-Dung bắt được nhữc điềm của Lão Ngoan-Đông để tùy nghi sai khiến, chẳng khác nào dùng giây tơ buộc được chân voi vậy.

Ngay lúc đó có tiếng Mã-Ngọc gọi lớn trong đám sương mù :

— Sư thúc, xin sư thúc hãy thay hộ cháu trong phương vị Bắc cực đây nê.

Lập tức Châu-Bá-Thông tung mìn nhảy vọt về phương ấy.

Hoàng-Dung quay sang nói nhỏ cùng Hoàng-được-Sư :

— Thưa cha, tên Cửu-thiên-Nhân là đứa đại gian ác, tư thông cùng Kim quốc, xin cha hãy trừ hẳn trước cho dứt hậu họa.

Hoàng-được-Sư thấy trời tối quá chẳng trông thấy đường lối nào hết liền gọi Hoàng-Dung :

— Con hãy lại đứng gần cha mau đi.

Cả hai cha con sánh vai, cùng đi tìm Cửu-thiên-Nhân, nhưng vì sương mù đồng đặc tìm mãi không ra được. Bỗng nghe từ đằng xa, trên bờ Nam Hồ có tiếng Lão Ngoan-Đông hét lên qua giọng cười thê thê :

— A, Ho Tây-Độc, nếu muốn sống được tha cho về Tây-vực hú hí với vợ con thì mau mau quý tay sống ta chín tay ngay bây giờ.

Bao nhiêu lời nói ác chi đó cũng đủ chứng minh là bọn Toàn-Chân đang thẳng thê.

Quách-Tĩnh sau khi đưa hai vị sư phụ lên lầu Yên-Vũ rồi lộn trở xuống quyết tìm cho ra Hoàng-nhan-Liệt để hạ sát trả thù nhưnng ngặt vì sương mù đồng đặc bao phủ bốn bề không thể nào tìm thấy, ngay cả bọn Sa-thông-Thiền, Bành-liên-Hồ, Lương-tử-Ong và Linh-tri Thượng-Nhân cũng đầu mù. Bỗng nhiên từ trận Thiên-Cang Bắc-Đầu, tiếng lão Ngoan-Đông rít lên thê thê :

— Lại quá, Ho Âu-đương-Phong đã trốn vào cái xô nào mắt rồi.

Lúc bấy giờ sương mù nhiều đặc đến nỗi không ai trông thấy gì, ngay đến tiếng nói hơi thở cũng bị sương mù gây khó khăn không ít.

Cả bọn cao thủ võ lâm tài ba quán thế, nhưng lâm vào cảnh này cũng đồng phải thúi thúi vô sách, và ai nấy cũng hồi hồi lo ngại.

Hoàng-Dung tuân lời cha, đứng yên bên cạnh Hoàng-được-Sư. Mã-Ngọc cũng ra lệnh cho đồng bọn thu hẹp phạm vi trận địa để phòng, mỗi người chăm chú nghe ngóng địch tình để ứng phó.

Cách độ nửa giờ sau, mọi hoạt động hầu như chấm dứt, bỗng Khưu-xử-Cơ kinh ngạc nói lớn :

— Lại quá, hình như có tiếng gì kỳ quái đâu gần đây ? Hãy lắng tai nghe thử.

Quả nhiên từ bốn phương tám hướng có muôn ngàn tiếng vi vu riu rít tiêu tới dần dần.

Hoàng-Dung giật nảy người vội đứng lên báo động :

— Quả thật tên Âu-đương-Phong lại bày xa trận xưa bày rần đến đây. Quả tên này hèn hạ không tưởng tượng Hèn, chỉ bọn chúng len lén tìm đường trốn trước cả.

Hoàng-được-Sư là người phát hiện ra bày rần trước tiên. Trước đây ông vốn có phép đuổi rần với tiếng ngọc tiêu hệ diệu. Mỗi lần thổi lên cả muôn ngàn con rần nổi cuống loạn cắn giết lẫn nhau tán loạn, nên đối với ông, xa trận không phải là việc đáng kể. Tuy nhiên từ khi nghe bọn Linh-tri Thượng-Nhân nói dối là Hoàng-Dung đã chết nên ông buồn lòng bẻ gãy ngọc tiêu ném xuống biển đi rồi, thành thử phen này không còn dụng cụ để thổi tiêu đuổi rần nữa, và cũng chưa biết phương pháp nào để ứng phó với chúng.

Ngay lúc ấy, Hồng-thất-Công cùng Kha-trấn-Ác, đứng bên mép lầu Yên-Vũ hét lớn :

— Lão Tây-Độc không cự nổi Ngoan-Đông nên khiếp nhược bày trận vây khốn bọn ta. Bà con hãy mau mau rút lên cả đây để tạm lánh.

Nơi đây Châu-Bá-Thông là người võ công cao nhất bọn, nhưng khi nỗi ông ta có tinh sạ rần ngay từ thuở còn thơ, nhưt là trong thời gian gần đây bị rần cắn suýt chết trên Đào-Hoa đảo và mấy lần bị Tây-Độc xưa bày rần khùng bố nữa, thời may nhờ Quách-Tĩnh xả thân cứu thoát, nên khi vừa nghe Hoàng-Dung và Hồng-thất-Công nói vậy ông hoảng sợ quá, hét lên một tiếng kinh hoàng rồi co giò phóng đại lên lầu Yên-Vũ. Vì sợ rần quá, Châu-Mã-Thông không dám đi ngõ cầu thang, chỉ dùng khình thân nhảy tuốt lên nước lầu ngồi đó đờm xuống, run lay bầy.

Một phút sau tiếng rần rít càng lớn dần, Hoàng-Dung vừa rạo bước chạy lại phía lầu vừa chắc lưỡi than nhỏ :

— Tội quá, phải chi có con chim lửa ở đây thì hay biết mấy.

Nàng nắm tay cha đi về phía cầu thang. Phía sau cả bọn đạo sĩ Toàn-Chân cũng lục đục bước theo. Doãn-chí-Bình kinh hãi quá bước không vững hụt chân té nhào phía trước liền xây xát cả mặt mày, nhưng cũng gắng gượng tập tễnh chạy theo.

Hoàng-Dung nhìn quanh quất không trông thấy Quách-Tĩnh.

vội lên lớn :

— Anh Tinh, Quách ca, anh ở đâu rồi ?

Kêu luôn bốn năm liền không nghe Quách-Tinh đáp lại, Hoàng-Dung quay sang bảo Hoàng-dược-Sư :

— Xin cha lên trước, để con chạy đi tìm anh ấy. Nếu anh ta có mệnh hệ nào, con cũng không biết sống nữa.

Không chờ Hoàng-dược-Sư trả lời, nàng quay mình nhảy trở ra. Nhưng vừa bước khỏi lâu đã chạm mặt Quách-Tinh từ ngoài bước vào, khiến nàng ngỡ ngàng quá đứng sững như không biết nói sao. Quách-Tinh lạnh lùng nói :

— Ai khiến đi tìm ta, ta đâu có cần mà tìm kiếm. Từ nay xin đừng gọi đến cái tên xấu xí này nữa nhé. Bây giờ cái tên ấy nó không còn ngoạn ngoạn như xưa nữa đâu.

Thì ra Quách Tinh vẫn đứng gần đây những này giờ vì hồ hoàng quá Hoàng-Dung tìm thấy và ngờ rằng chẳng không chạy kịp.

Hoàng-dược-Sư thấy Quách-Tinh quá ư phụ phàng cùng con mình thì nổi giận đùng đùng quát lớn :

— Thằng chó con khôn nạn kia, sao mày dám khinh miệt con gái ta như vậy ?

Vừa quát xong Hoàng-dược-Sư vung quyền tung luôn vào người Quách-Tinh.

Quách-Tinh nghiêng mình tránh được và sắp trả đũa lại một đòn, bỗng dẫu từ xa tiếng lên xé gió cầm pháp trêu thành câu thang ngay trước mặt khiến chàng phải ngừng tay lại.

Thế rồi từng loạt tên sát thì nhau vùn vụt bay tới như mưa bất khiến cả bọn hoàng kinh hãi chẳng hiểu do đâu mà có. Vì ngay trước mặt sương mù che lấp đủ bên địch có những ai và bao nhiêu người cũng không làm sao phân biệt nổi. Chỉ thấy đàng xa vẳng vẳng vang lại nhiều tiếng thét lớn :

— Bọn phản tặc rú nhau về đây khởi loạn, hãy bắt chúng cho kỳ hết mới được.

Khưu-xứ-Cơ nổi giận cảnh hồng, nói lớn :

— Quả thật tội rợ Kim đầu kết cùng gian (quan phủ Gia Hưng đem binh về vây bắt chúng ta đây mà.

Vương-xứ-Nhất cũng phát tức thét lớn :

— Chúng ta hãy quay lại giết sạch bọn chúng cho rồi, các người

có bằng lòng chăng ?

Hách-đại-Thông lắc đầu xua tay nói :

— Phía dưới rần nhiều quá, nếu bước ra rần cần chết tức thì, Nguy lắm không nên đâu.

Lúc bấy giờ tên bản ngày càng nhiều và tiếng rần rít càng lúc càng to thêm; mọi tạnh hội xông lên nồng nặc chịu không nổi. Lúc bấy giờ cả bọn mới sáng mắt ra là bọn Hoàng-nhan-Liệt và Âu-dương-Phong đã trù liệu mưu kế ngay từ trước, lừa họ vào trong xua rần tới cần và đem quân mai phục để tiêu diệt. Duy có việc sương mù rơi đồng đặc chẳng hiểu làm điều nung hay kiết cho cả đôi bên chưa rõ.

Bồng Hồng-thất-Công là lớn :

— Tránh tên không khó nhưng tránh rận khó vô cùng. Nếu chúng ta chần chờ rần kéo lên đây làm sao đối phó. Chỉ bằng liều mạng bảo vệ lẫn nhau xông bừa xuống thoát thân thì hơn.

Ngay lúc đó từ trên mái ngói có tiếng Châu-bá-Thông quát lớn :

— Bọn chó Kim, lũ chó Tông, bọn bay dám cả gan bắt ông già hay sao ?

Vua hạt, Châu-bá-Thông bắt tên, vừa rút, ngói ném xuống tới tấp.

Lưu-Yên-Vũ chỉ ngay trên bãi Nam-Hồ, hạ bệ bao bọc bởi bề nên chỉ có một bề thoát được mà thôi. Hiện nay bọn Tây-Độc và Hoàng-nhan-Liệt xua quân lừa rần án ngữ mọi mặt đồng thời huy động chiến thuyền bao vây ba mặt nữa. Bản lên tủa tủa nhưng thời may vì có sương mù quá dày, chúng không dám tự gần, phải đợi xa bờ một chút cho nên lòng tên bản không mạnh lắm, tuy nhiên họ định mưu rằng không sớm thì muộn cả bọn phản nghịch này đều bị giết cả.

Trước đây, Hồng-thất-Công thường tới lui nhận uất nên bao nhiêu đường lối trên lầu và xung quanh Yên-Vũ thấy đều thông thạo nên bảo mọi người :

— Cứ chạy thẳng về hướng Tây. Phía đó có một lối thoát được.

Trong hoàn cảnh hỗn loạn nguy nan, bao nhiêu kẻ thù thấy đều lạ lòng chưa hề quen thuộc đường lối phòng thủ nơi đây, vì vậy cho nên ai nấy đều xem Hồng-thất-Công như vị thần dân đường, lập tức tuân theo lời chỉ dẫn. Mọi người cũng nhảy phốc xuống lầu, nắm tay

nhau thành một đường dài để khỏi bị thất lạc nhau trong hành trình phiêu lưu mạo hiểm này. Nhưng khốn nỗi sương mù đóng đặc che kín cả mọi vật, đầu còn biết nơi nào là Đông Tây Nam Bắc nữa mà đi cho đúng.

Quần hùng không ai bảo ai, nhưng cứ nhìn xem bề phía nào ít tên bay là bước tới, tay người này nắm chặt tay người kia, chỉ sợ sót ra thì thất lạc nhau tìm không được. Trong lúc nguy cơ chung chịu, họ đã mặc nhiên xem nhau là bạn đồng thuyền, ai cũng có nhiệm vụ bảo vệ đùm bọc lẫn nhau, chông kẻ địch.

Đi đầu là Khuru-Xư-Cơ và Vương-Xư-Nhật, hai nhơn vật bằng phẳng. Mỗi người tay, lăm lăm thanh trường kiếm mở lộ. Đôi cánh tay vung lên kiếm đã chói sáng lóa, kết thành một bức tường hào quang tiến công, xô dạt hết tên sắc và chặt đứt cả bao nhiêu rắn độc đang tiến tới, rồi dần dần đưa đồng bọn bước đi từng bước một.

Quách-Tĩnh tay trái dắt Hồng-thất-Công còn tay phải chìa ra sau nắm người khác, nhưng lạ thay, bàn tay người nào lại mềm mại và ấm quá khiến chàng giật mình quay lại nhìn, hiểu ra là tay của Hoàng-Dung nên vội vàng rút lại và xi lên một tiếng. Thành linh Hoàng-Dung ghé vào tai Quách-Tĩnh mắng lớn :

— Chính tay mi đã tìm tay ta chứ ai thêm mi dắt hay sao mà hồng làm bộ lên mặt, trông phát ghét.

Quách-Tĩnh đang định nói lại bỗng Khuru-xư-Cơ thét lớn :

— Chúng ta phải tìm nơi khác mà thôi, ngộ này nhiều rắn độc lắm. Rắn lăm bít cả lối đi chém không kịp nữa, nếu chậm trễ chắc bỏ mạng cả lũ.

Hoàng-dược-Sư và Hồng-thất-Công đang nắm tay nhau đi đoạn hậu, vừa đi vừa vung tay gạt tên của bọn quần bảo tời. Khi nghe Khuru-xư-Cơ nói như vậy, Hoàng-dược-Sư bèn đưa tay bẻ một cây trúc lớn bằng bắp vế múa lên vu vu rồi mở đường đi ngược trở lại.

Trong màn sương dày đặc, mũi rắn xông lên tanh quá muốn lớn mửa. Hoàng-Dung chịu không nổi sắc lên mấy tiếng liền và hơi thở dồn dập ư lia lia hồi. Hoàng-dược-Sư thương con gái ngược mắt nhia trời than lớn :

Bọn bề quần bit rập ngăn không chỗ nào đi lọt. Phen này bọn ta đành bỏ mạng nơi đây hay sao ?

Than xong, Hoàng-dược-Sư bước ra sau hai bước, ôm Hoàng-

Dung đặt lên vai rồi mạnh tiến ra phía trước, tay múa cây gậy trúc gió lộng kinh hồn, gạt hết bao nhiêu rắn độc và chướng ngại vật đi lần lại phía sau.

Với báo lãnh của bao nhiêu cao thủ này, dù bao nhiêu quần binh dùng tên sắt bắn cả ngày cũng không làm chi được, nhưng ác thay bầy rắn độc của Âu-dương-Phong nhiều vô kể, nếu sơ ý một con đập trúng chân cũng đủ tổn mạng. Vì vậy nên quần hùng nghe tiếng của thỏ thì ớn lạnh cả xương sống. Sương mù càng lúc càng thêm, đưa tay không nhìn thấy, cho nên tuy có đường sống thoát thân nhưng vẫn không tìm ra được.

Trong lúc vạn phần nguy khốn, ai này cũng định chờ đợi giờ chết bỗng có tiếng người trầm trọng quát lớn :

— Con tiểu yêu đầu ròi, hãy đưa cho lão mù này tạm mượn cây gậy trúc xem nào. Mau lên.

Mọi người nhận ra tiếng nói ấy quả nhiên của Kha-trần-Ác.

Hoàng-Dung vốn thông minh và lanh lẹ tuyệt vời, khi vừa nghe Kha-trần-Ác gọi mình và xưng là lão già mù thì lòng mừng khắp khối biết ông đã bớt hạn mệnh, cho nên vội vàng lấy cây gậy đi cầu dúi vào tay ông tức thì.

Nhận được gậy, Kha-trần-Ác đập nhẹ xuống đường mấy cái rồi nói lớn :

— Toàn thể anh em kẻ cả bọn lâu thủ, xin nghe đây. Xin mọi người hãy bước theo lão mù này mà tìm sinh lộ, may ra thoát khỏi cũng nên.

Nguyễn lai Kha-Trần-Ác vốn sinh trưởng tại huyện Gia Hưng, từ ngày còn bé, mắt chưa mở, ngày ngày đi cùng bọn Chu-Thông, Mã-Vương-Thần Hàn-Bộ-Cần đến gặp Nam-Hồ và bãi Yên-Vũ để nó đùa nghịch ngợm vì vậy quen bao nhiêu hàng học đường lối nơi đây thấy đều thuộc nằm lòng trong bụng. Đối với ông hiện nay, vì đôi mắt đã mù, cho nên sương mù hay trời tối đối với ông không tý gì ảnh hưởng. Quả trong lúc này người mù đã chiếm ưu thế hơn kẻ sáng vậy !

Phàm trời sinh kẻ người mù thì tại rất thịnh, vì vậy lúc này Kha-Trần-Ác lảng tai nghe ngóng nhận đứng ngay hướng Tây, chỗ Hồng-Thất-Công nói ban nãy là chỗ không tiếng rắn kêu và tên rít. Chính lối ấy, mấy chục năm trước kia ông đã quên thuộc với một

con đường hẻm ăn thông được với con đường phố lớn, do đó ông mới gọi Hoàng-Dung trao gậy để mở đường tìm lối thoát thân cho cả bọn.

Sau một chớp mắt sáng, Kha-trần-Ác đã mở ra lối đi nên vung gậy mở đường tiến tới.

Nguyên trong thời gian gần đây, con đường hẻm này bị các chủ nhà lâu năm chiếm đôi chỗ bị nghẹt lối, và cũng có đôi nơi bị cây cỏ dây leo bít cả. Suốt mấy chục năm rồi không đi lại lối này cho nên Kha-Trần-Ác cũng thấy bỡ ngỡ, tuy nhiên, cố tâm dò kiếm rồi cũng phải ra.

Có nơi cây cỏ mọc che kín lối đi không chen chân được phải dừng bước. Vừa khi đó phía sau lưng Vương-xử-Nhất và Khư-xử-Cơ tiến lên múa kiếm chém phăng tất cả cây cỏ mở đường, quần hùng cùng nhau dẫn bước. Hễ mỗi khi gặp bít, Kha-Trần-Ác khổ gậy ra đầu, tức thì Khâu, Vương vung kiếm liền.

Bỗng nhiên Đôn-đương tử Mã-Ngọc ngoài cờ gọi lớn :

— Châu sư thúc, chủ ở đâu rồi, sao không theo bọn cháu cũng đi luôn thế ?

Châu-bá-Thông sợ rần quá ồm nóc lâu ăn nấp, tuy có nghe tiếng gọi nhưng không dám lên tiếng vì e rần độc biết được tìm đến chẳng.

Quần hùng bước đi dọc dài ba trăm thước thì hết khu rừng trúc, con đường nhỏ hiện ra trước mắt mà tiếng rần kêu cũng xa dần. Trái lại tiếng quần reo hò thì mỗi lúc một nhiều hơn trước. Hình như quan binh đã phát giác ra và đổ bộ thêm cả phía này rồi.

Đối với quần hùng chỉ có rần độc là đáng sợ chứ quân binh đâu bao nhiêu muốn vạ đâu có sợ gì, vì vậy khi nghe thừa tiếng rần thì mọi người cảm như trút xong gánh nặng, còn tiếng quần reo dù có nhiều thêm cũng không ai để ý.

Lúc bấy giờ Vương-xử-Nhất quay sang báo Lưu-xử-Huyền :

— Lưu sư đệ, hay là bây giờ chúng ta cùng ta giết bọn cầu quan này cho đã giận, Lưu đệ đồng ý không ?

Lưu-xử-Huyền vừa gạt đầu ưng thuận thì Hách-đại-Thông đã bước tới nắm tay Xử-Huyền kéo đi luôn.

Thế là Hách-đại-Thông và Lưu-Xử-Huyền hai người hai kiếm tung mình nhảy ra. Ngay lúc đó từng loạt tên vãi tới như mưa bấc,

nhưng bị hai người loang kiếm gạt rơi xuống đất cả.

Quần hùng kéo nhau chạy ra một chớp thì gặp đại lộ. Ngay lúc đó sấm chớp liên hồi và một cơn mưa nặng hạt ào ào trút xuống.

Nhờ trận mưa lớn cho nên bao nhiêu sương mù tan hết, cảnh vật bớt tối dần dần. Mọi người có cảm giác hình như mới từ cõi u minh trở về, ai đấy cũng thấy vui mừng thích thú được trải qua cơn ác mộng.

Vừa lúc đó Kha-trần-Ác lên tiếng nói lớn :

— Bấy giờ đã tìm được đường, thoát cơn nguy hiểm, Lão phu xin tạm biệt quý vị.

Nói dứt lời, ông trao trả gậy trúc lại Hoàng-Dung rồi cứ như ngay đường lớn đi thẳng không nhìn ngó một ai mà cũng không cần nghe ai trả lời.

Quách-Tĩnh vội vàng kêu lớn :

— Đại Sư Phụ, xin chờ con theo với.

Kha-trần-Ác quay đầu lại nói lớn :

— Con hãy phò Hồng bang chủ tìm nơi yên ổn thanh tịnh để nghỉ dưỡng bệnh, sau này con đến Kha gia thôn tìm thầy cũng được, khỏi cần phải đi theo ngay bây giờ.

Quách-Tĩnh chấp tay gạt đầu vâng dạ.

Hoàng-dược-Sư vung tay bắt được mũi tên sắt của bọn quan binh bắn lên cầm chạy lại cạnh Kha-trần-Ác niệm nhỏ nói :

— Hôm nay nhờ ông dẫn đường cứu cho toàn bọn khỏi chết. Nếu không có con tu nặng này thì đâu có non vàng núi bạc ta cũng chẳng thêm nói ra sự thật.

Sẵn nuôi thành kiến nặng nề cùng Hoàng-dược-Sư, Kha-trần-Ác không chờ ông nói hết câu đã khạc đờm phun vào mặt ông và thét lớn :

— Cũng vì lẽ ăn cứu mày hôm nay mà sau này chết xuống âm ty tao không mặt mũi nào nhìn bọn em, quả là xấu hổ.

Kha-trần-Ác lúc nào cũng nghĩ sâu em anh, kể cả Trương A-Sanh bị Trần-huyền-Phong giết trên núi Hoang sơn độ nạn, đều bị bỏ mạng vì thấy trò Hoàng-dược-Sư, cho nên không hề giữ gìn may mắn đâu lời nói đối với kẻ đại cứu.

Hoàng-dược-Sư nổi nóng vung tay lên cao chực đánh vỗ đùng già mà cho hả giận.

Quách-Tĩnh thất kinh hồn vía, sợ mạng sư phụ khó thoát khỏi bàn tay của Chúa đảo Đào-Hoa. Chẳng muốn nhảy tới tiếp cứu, nhưng vì hai chỗ ở cách nhau quá xa, dù có nhảy mau cho mấy cũng không thể nào kịp nữa. Nhưng Quách-Tĩnh vui mừng trông thấy Hoàng-dược-Sư từ từ hạ tay xuống cười lớn nói :

— Ta là Hoàng-dược-Sư nào phải như ai mà lại có kiến thức hẹp hòi nhỏ nhen như mi nghĩ, hà hà...

Rồi quay sang Hoàng-Dung, ông bảo lớn :

— Dùng nhi, cha con ta về đi thôi.

Hoàng-dược-Sư chấp tay hướng về phía Hồng-thất-Công vái dài mím cười lật vai một cái toàn thân bốc tung lên bay xa trên mây chực thước.

Quách-Tĩnh hết sức lạ lùng về sự thay đổi quá đột ngột này. Chẳng không ngờ Hoàng-dược-Sư tha chết cho thầy mình và còn lễ phép bái biệt Hồng-thất-Công nữa ? Một người như Ho Đông-Tà có khi nào chịu vái lạy người khác bao giờ đâu, chắc cũng có duyên có gì đây nhưng suy nghĩ mãi không tìm ra được.

Ngay lúc đó có tiếng quân reo vang dậy, và một đoàn quân binh từ xa tiến vào hăng say sát phạt. Tất cả sáu vị Đạo sĩ phải Toàn-Chân đều tuốt kiếm rục ánh hào quang, vung tay chém vùn vụt xông luôn vào trận địa. Hoàng-dược-Sư đã bước đi rồi, nhưng không hiểu nghĩ sao lại quay lớn lại, rồi không cần đếm xỉa tới cảnh giã, mước gươm đao, ung dung lại cầm tay Hồng-thất-Công nói lớn :

— Thất huynh, đứng kia có rựu hảo hạng, hai ta hãy lại đó uống chơi mấy chén cho tiêu sầu, anh có bằng lòng chăng ?

Đối với Hồng-thất-Công xưa nay việc ăn nhậu là ngón số trường, nên khỏi chờ mời ép hai lần, đã gạt gừ tán thưởng :

— Ô, tương gì chứ uống rựu thì có chi hay bằng, vậy chúng ta đi nhậu liền bây giờ, hà, hà...

Thế là trong nháy mắt hai vị thủ lĩnh võ lâm đi kẹp tay nhau khua bóng vào phía xa xa.

Quách-Tĩnh chực nhảy lại cứu Kha-trấn-Ác, nhưng bị phải trên mây chực tình binh ngăn cản không thể lại gần được. Quách-Tĩnh không nở xuống tay giết họ, chỉ vung quyền gạt ngang. Nhiên cả bọn té lều dờn cục. Và trong cảnh hỗn loạn đao binh bỗng có tiếng Khưu-xử-Cơ hét lớn :

— Giết, giết, giết cho kỹ hết bọn cầu trệ này đi !

Nguyễn-nhan trong đám quân binh nhà Tống có trà trộn rất nhiều đồng sĩ của Hoàng-nhan-Liệt và một số tay chân bộ hạ do đen của Cửu-thiên-Nhận, vì vậy nên cuộc đánh nhau trở nên vô cùng ác liệt. Một đội binh thường có nhiều tay giỏi võ trà trộn, đã trở thành một đoàn hùng binh tinh nhuệ, khả năng tấn công tăng gấp mấy lần, khiến bọn Toàn-Chân phải đánh mãi mà chưa chiếm được ưu thế. Khưu-xử-Cơ phải luôn luôn đốc xuất anh em đánh thật ráo riết, vì nếu các bạn đồng đội không biết cứu vờng tay không nở hạ thủ thì thật là nguy hiểm vô cùng. Trong số có Đọa-dương tử Mã-Ngọc, chương giáo Toàn-Chân vốn tinh tinh nhân hậu không thích chuyện giết nhau chẳng những không dám đánh mạnh mà trái lại luôn luôn ngăn cản các em không cho dùng tận lực. Khưu-xử-Cơ vừa chém vừa huộc lòng bảo sư-huỳnh :

— Sư-Huỳnh, bọn này đâu phải quân lính thường mà chính là Kim binh và bọn thủ hạ bang Thiết-Chương, chúng ta cần phải tận lực và giết cho kỹ hết mới mong thoát thân. Phải giết ! Giết cho nhiều mới được.

Quách-Tĩnh ngồi sư-phụ Kha-trấn-Ác bị nạn trong đám loạn quân cho nên vừa xông vào tìm, vừa quát gọi rồi rít :

— Đại sư-phụ, con đây này. Sư phụ ở nơi nào ?

Tiếng gọi Quách-Tĩnh tuy lớn, nhưng trong cảnh quân reo, binh khí đọc chạm âm ỉm, nếu gọi mãi vào không thấy thầy đáp lại.

Riêng Hoàng-Dung, ngay từ lúc nhận lại chiếc gậy của Kha-trấn-Ác trao trả, luôn luôn đứng hờ bên cạnh ông để đề phòng bất trắc và bảo vệ, không dám đi xa một bước. Khi thấy ông khạc đờm nhỏ vào mặt cha mình, và Hoàng-dược-Sư trợn mắt vung quyền định đánh xuống, ông đã quyết tâm, nếu phụ thân xuống tay sẽ liều thân tiếp cứu ngay.

Cũng may, Hoàng-Dược-Sư chỉ đưa tay lên cao nhưng không hạ thủ. Nàng cũng có bụng mưng nhưng câu chuyện giữa mình và Quách-Tĩnh thay càng ngày càng đi tới chỗ rẽ rồi đổ bể, khó có cơ hàn gần nữa, khiến cho nàng cảm thấy chưa xót vô ngần. Vừa khi đó, quân binh trùng trùng điệp điệp kéo tới như nước vỡ bờ hồ reo rộ mởi Gươm chĩa, hùm dợn, sóng chết gần nhau trong gang tấc, Hoàng-Dung chỉ đứng lặng yên suy nghĩ chuyện mình thả hồn

trăm năm trong cõi mộng.

Thình lình có tiếng kêu « đi chớ » rất lớn và một người ngã lăn ra đất nằm quay, khiến Hoàng-Dung sợ tỉnh và nhận ra kẻ đó là Kha-trần-Ác. Một tên Kim binh đang đưa cao ngọn đao định đâm vào ngực ông. Kha-trần-Ác tuy bị té những cũng lảng tai phân biệt được tiếng gió, lặn qua một bên tránh ngọn đao, rồi tung cước đá tên ấy bay bổng lên cao rơi xa hơn chín bước, chết ngay tại chỗ.

Nàng nhìn theo, thấy Kha-trần-Ác chống hai tay xuống đất định lấy đá tung mình nhảy lên, nhưng hình như quá kiệt quệ không làm được theo ý muốn, ngã quay ra đó. Tức thì nàng phi thân nhảy sát đến một bên, nhìn kỹ thấy trên bắp chân của ông có ghim một mũi tên sắt, máu chảy đầm đìa. Hoàng-Dung vội vàng cúi xuống, xúc nách ông diu đứng dậy.

Kha-trần-Ác biết rõ con gái Hoàng-Dung-Sư định bụng cứu mình ông định vùng ra để khỏi chịu ơn lần thứ hai. Nhưng vì sức đã quá yếu, chân lại bị thương tê rần vừa đứng lên buốt quá run run không chịu được lao đao chực té nhào lảo nữa.

Hoàng-Dung đoán biết ý ông ương gàn vô cùng cương không chịu để cho mình tiếp cứu nên tươi cười bảo nhỏ.

— Người quân tử đâu có cố chấp và hẹp lượng như vậy, xin coi tôi ra tay đây này.

Nàng dùng tay trái đỡ ngón « Lan hoa phát nguyệt » điểm trúng ngay huyệt « kiến trạch » trên bả vai của ông lão, đồng thời đưa tay mặt đỡ ngay bả vai Kha-trần-Ác.

Bị điểm trúng huyệt, Kha-trần-Ác không còn chút sức lực vẫy vùng đành để cho nàng ôm xúc ngang lưng, diu đi đâu tùy ý, nhưng mồm ông luôn luôn miệng nhắc Hoàng-Dung thăm tị.

Hoàng-Dung không chút giận hờn, miệng cười hề hề, tay diu Kha-trần-Ác giắt đi trên mây trời trước tới một góc cây to định đặt ông ngồi xuống nghỉ đỡ. Nhưng ngay lúc đó hàng mây chực quần binh xông lại, cùng hô lên một tiếng rồi giương cung bắn tới tấp vào hai người.

Hoàng-Dung vẫn bình thản vùng gậy đá cầu múa tít che đỡ cho mặt mình và Kha-trần-Ác. Nhiều mũi tên ghim thủng ra lưng nàng, nhưng nhờ duyên vì phép hộ thân, nàng không hề bị thương tích.

Tuy bị mũi tên ghim, nhưng Kha-Trần-Ác cũng biết rõ rằng Hoàng-Dung đã mấy lần xả thân cứu mạng cho mình, cho nên mới cảm thù trong lòng ông bỗng lảng đi lại. Nghe tiếng tên lao vút vào lưng nàng, ông ngẩng Hoàng-Dung vì che chở cho mình mà bỏ mạng nên ón tồn hồi nhỏ :

— Cô nương có hề chi không ?

Thấy Kha-Trần-Ác đã thay đổi lối xưng hô với mình, Hoàng-Dung cảm thấy vui vui một tý, nhưng nàng chỉ hừ một tiếng rồi từ tốn đáp :

— Tôi đã vì lòng hiệp nghĩa xả thân cứu ông, vì đâu có bị thương tích hay bỏ mạng cũng vui lòng chứ không bao giờ than oán. Ông đã dúi mũi và bị thương tích, tôi không thể nào rời bỏ ông đi được xin cứ yên tâm.

Nàng nói xong diu Kha-Trần-Ác đi lần lại bức tường gần đó để tạm lánh. Lúc này tuy bọn lính không còn bắn nữa, nhưng người Kha-Trần-Ác cao lớn kình cang, chân què bước không được, nàng lại bé nhỏ mảnh mai cho nên việc đi chuyển vô cùng khó nhọc. Cả hai cứ bước tới bước lui mãi không đi được bao nhiêu xa.

Dựa được bên bức tường thấp, Kha-Trần-Ác thở dài than rằng :

— Thời thế là xung rồi, giữa ta và cô nương, oán thù đã giải quyết vậy cô hãy lánh xa cho yên thân, đừng có đứng lâu nữa mà nguy hiểm tới thân mình. Còn ta, từ nay có thể xem như một kẻ chết rồi chứ không phải chỉ là thiang què quặt mà thôi.

Hoàng-Dung vội vàng đáp lại :

— Ông vẫn còn sống và có thể lành bệnh làm sao có thể gọi là kẻ chết rồi ? Ông không muốn cứu cứu cũng tôi, thì có khi nào tôi dám nghĩ chuyển làm phần tử ông đâu ?

Nội xong, nàng lại đỡ Kha-Trần-Ác bước đi nữa. Kha-Trần-Ác cảm thấy khó chịu trong người, thà cảm chịu chết chứ không muốn tiếp tục làm phiền tới Hoàng-Dung nữa. Theo ý ông nghĩ thì một khi hai bên đã tỵ nạn hết thì thôi, và vì sợ oán thù mà mình cấp đề hẳn giải cứu thì ơn này làm sao mà báo đáp về sau. Thà rằng cảm tâm chịu chết còn hơn để chịu ơn mạng của kẻ thù ?

Trong lúc lặt ngợ, Hoàng-Dung dùng gậy điểm luôn vào huyệt « đẩu trung » và hạ gôn Kha-Trần-Ác, khiến ông ngã quỵ xuống chân

tường năm im không cực cực, nhưng trong lòng vẫn tỉnh, làm bầm trách mình sao nhẹ dạ nghe lời con yêu nữ. Chỉ thấy Hoàng-Dung tung nính phóng qua khỏi bức tường và mất dạng.

Tiếng hỗn loạn của đôi bên đánh nhau cũng giảm dần và gần như dứt hẳn. Hình như bọn cao thủ phái Toàn-Chân đã hạ sát gần hết bọn quân binh. Xa xa lẫn lộn trong tiếng người bị thương rên rĩ, vang lên tiếng Quách-Tĩnh gọi thầy. Nhưng tiếng gọi càng lúc càng xa rồi mất hẳn. Có lẽ Quách-Tĩnh thu không ra Kha-trấn-Ác và đã đi về hướng khác rồi.

Nửa giờ sau, sự vắng lặng bao trùm khắp mạn Nam-Hồ, từ bề im phăng phắc, đó đây lại rai vài tiếng gà gáy sáng, khi thấp khi cao, khi trầm khi bổng, khiến Kha-trấn-Ác nằm một mình bên bức tường thấp bằng này ra cảm giác chán nản và nghĩ rằng :

— Hận thù sáu em chưa trả được, hôm nay bỗng làm độc kế của con yêu nữ, sống dở sống, chết dở chết, nằm lạng nơi đây, thật không còn đáng sống nữa. Gà ơi xin đừng gáy tiếng, ta muốn cho đêm dài mãi mãi để đứng trông thấy ánh mặt trời và không còn nhìn người dương thế nữa.

Trong thâm tâm Kha-trấn-Ác vẫn đinh ninh không sớm thì muộn Hoàng-Dung sẽ lại đây giết mình. Bỗng nhiên ông giật mình nghe tiếng chân đi sột sạt trên lá khô. Đằng xa có ba bóng đen bước tới, hai bước nặng nề và một bước nhẹ nhàng, tiến thẳng về phía ông nằm. Biết rằng giờ chốt của mình đã tới, nên Kha-trấn-Ác điềm nhiên để ý xem họ tới làm gì.

Bỗng tiếng nói lạnh lốt của Hoàng-Dung vang lên trong đêm vắng như ra lệnh :

— Người này là Kha đại hiệp, hai người mau khiêng ngai ra đây cho ta, mau lên.

Mệnh nói tay Hoàng-Dung thò điềm vào lưng Kha-trấn-Ác mấy cái gai khai huyết đạo. Ông lơ mơ cảm thấy hai người lạ mặt bước lại khiêng mình đặt trên một cái chõng bằng tre rồi khiêng chạy đi ngay.

Nằm trên chõng, Kha-trấn-Ác ngơ ngác nhìn, và từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, muốn hỏi lý do thế nào, nhưng xét chưa tiện nên vẫn làm thinh. Theo ý ông thì đâu đâu cũng con yêu nữ sẽ không đi tới đâu hết, cái cớ chỉ mua thêm điều bực tri mà thôi.

Chợt mấy tiếng trót trót vang lên trong đêm vắng, và tiếng Hoàng-Dung quát tháo :

— Chạy mau lên, thật mau hơn nữa kia ! Bộ quân bay muồn giờ chúng công ta đây hân ? Bọn quân binh nhà Tống chúng bay lúc nào cũng chỉ biết hiệp dân hại nước quen rồi, bây giờ khốn khổ thì dùng theo thói ăn vạ nữa ; Có nường sẽ lấy đầu ngay tức khắc đây !

Bảy giờ Kha-trấn-Ác mới chợt hiểu :

— Thì ra Hoàng-Dung cố tâm điềm huyết mình là để mình không thể bỏ đi nơi khác, để hắn đi bắt mấy tên quân nhà Tống đem lại tái đi.

Sau khi nghe tiếng roi rít thì thấy chúng khiêng chạy nhanh hơn trước.

Khiêng càng mau, chõng xóc mạnh khiến vết thương bị tẽn bấn càng đau buốt khó chịu lắm. Tuy nhiên Kha-trấn-Ác vẫn can rãng chịu đựng không thụt thò một lời vì ông tự nghĩ thấy hổ thẹn vì trước đây hiểu lầm Hoàng-Dung trong khi nường có lòng tốt cùng mình.

Nằm trên chõng tre, Kha-trấn-Ác cảm thấy có lúc đi giốc ngược đầu cao hơn chân và sau đó chân lại cao hơn đầu nên đoán biết cũng có bọn đang vượt qua một đường, giốc hay đào chi đây. Đi mãi hơn mấy dặm đường bỗng có nhiều cành lá phớt ngang qua mặt, Kha-trấn-Ác biết rõ đang xuyên qua rừng. Tiếng chân đi khi nặng khi nhẹ, chiếc chõng tre khi êm thắm khi nhùng nhằng, Hoàng-Dung không ngớt tiếng hét mắng và đánh đập hai tên khiêng vồng.

Chạy thẳng thết trên ba chục dặm đường nữa, Kha-trấn-Ác nhằm tình cũng đã quá giờ Ngọ. Quân áo của ông đắm ướt nước mưa khi hôm đã được ánh mặt trời hong khô ráo cả rồi. Lúc bảy giờ vắng vắng đã có tiếng gà gáy chó sủa xa xa, hình như sắp tới chỗ có xóm làng đông đúc. Thình thoảng lại có câu hò giọng hát đii đáp của mấy người nông dân đang làm ruộng và tiếng trâu nghé ọ ọ gần đây.

Sau một đêm chiến đấu ác liệt, rần rộc đầy đất, tên bay khắp trời, bảy giờ nghe được những tiếng hát hò của cảnh tranh bịch thờ mộng, Kha-trấn-Ác cảm thấy như đii qua một thế giới khác.

Hoàng-Dung hạ lệnh cho hai tên lính lưng bưng ghé bên đồng

hỏi mua mấy trái dưa. Nàng bõ, đôi vữa nhai vữa húp thơm thộp, còn một nửa trao cho Kha-trấn-Ác. Tuy người môi dưa thơm ngào ngọt ngon lành nhưng Kha-trấn-Ác vẫn làm thỉnh tức đầu từ chối.

Hoàng-Dung vẫn đặt quả dưa bên cạnh ông và lên tiếng trách :

— Tôi biết kiêng đi mau, chân ông bị thương đau đớn lắm. Phàm càng đau thì càng dỗi lắm, sao lại không chịu ăn ? Sở dĩ tôi chưa chịu đưa thuốc buộc cho ông vì ngụ ý muốn để ông nếm và thấm thía với vết thương này !

Kha-trấn-Ác nghe nàng nói rồi, trợn lời đanh, vung tay ném quả dưa vào mặt nàng. Nhưng Hoàng-Dung đã lẹ làng tránh qua một bên, khiến trái dưa bay đánh tchach vào mặt tên quân kiêu chông, tung tóe đầy cả. Hoàng-Dung cười khảnh khách, tên quân, mồm méo xệch nhưng chẳng dám than thở một lời nào, vì sợ nàng cho lãnh đến nữa.

Hoàng-Dung nhìn hẳn nghiêm mặt mắng :

— Thứ hèn nạt như bọn này mà được Kha đại hiệp tặng cho quả dưa thì thật là vinh dự đứng mức trời, chứ còn đòi hỏi gì hơn nữa ? Gó khôn hơn hãy nhai nuốt luôn cho ta xem, chứ đừng làm bộ nữa mà mất mạng hãy giờ.

Mặc dù bị đau đớn, nhưng vì quả khiếp sợ oai nàng, tên quân vội vàng quơ mấy miếng dưa nát rơi xung quanh, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến rồi nuốt ngay cả vỏ lẫn hạt.

Hoàng-Dung thích chí cười đôn đả, nhưng vẫn chú ý để phòng không biết Kha-Trấn-Ác giở thủ đoạn gì để trả đũa bằng cách nào đây nữa.

Kha-Trấn-Ác ngơ ngàng lơ cười lơ khốc, nằm ngửa trên chông trúc không biết xử trí ra sao. Ông muốn liêu ngời đầy tức phứt mũi tên ra nhưng bụng lại ngại không có thuốc cầm máu thì có thể nguy tới tận mạng.